CHỌN HƯỚNG NHÀ VÀ BỐ CỤC NỘI THẤT THEO THUẬT PHONG THỦY

Lược dịch: Nguyễn Hà

Lược dịch từ các cuốn:

- ĐỊA LÝ HỘI TÔN
- THUẬT PHONG THỦY ĐÃ THÀNH CÔNG

CHƯƠNG I : THUẬT PHONG THỦY XEM DÒNG KHÍ ĐỂ BIẾT TƯƠNG LAI

I. LÀM SAO ĐỂ PHÂN BIỆT ĐƯỢC KHÍ VẠN VẬT TRÊN MẶT ĐẤT.

Tồn tại một năng lượng trong cơ thể vạn vật

Không riêng gì môn địa lý phong thủy, mà trong nguồn gốc học vấn của người Trung Hoa cổ, khái niệm "khí" vô cùng quan trọng. Vậy thực chất " khí" là gì? Nói đến khí, nhiều người cảm thấy hiểu, nhưng thực ra chưa hiểu rõ.

Trong "Đại Hán hòa từ điển " giải thích rằng : " khí " là chỉ sự kéo dài.

- Khí là mây, là không khí, khí trời, là các hiện tượng tự nhiên trong trời đất, là âm dương, là mưa gió.
- 2) Là khí thở
- 3) Là lực hoạt động của cơ thể
- 4) Là nguyên khí, là nguồn động lực sinh trưởng của vạn vật
- 5) Là sức manh, là khí thế
- 6) Là khí hỗn nhiên
- 7) Là tâm khí
- 8) Là khí tượng
- 9) Là năng lượng sinh ra vạn vật trong vũ trụ.

Như thế "khí' hầu như bao hàm tất cả các khí trong vũ trụ. Nếu tóm lại một câu thì "khí" chính là "lực khởi nguồn của vạn vật và mọi hiện tượng ". Từ tâm tính, khí chất của con người cho đến các hiện tượng do khí trời tạo lên đều do nguồn lực này sinh ra. Thậm chí sức mạnh của "khí" còn có thể lan tỏa thành động lực sinh thành của vạn vật.

Dùng ngôn ngữ hiện đại để nói thì "khí" là "năng lượng". Khái niệm "năng lượng" ngày này đang dùng khá gần với nghĩa ban đầu của "khí", tức là năng lượng có khắp trong vạn vật.

Còn cái gọi là "khí trời " vốn không phải là để chỉ "tượng khí của không khí " mà là chỉ "khí của trời". Nó là năng lượng từ trên trời tỏa xuống, nó ảnh hưởng đến mọi sự biến hóa của không khí, do đó dần dần gọi tắt là "khí trời"!

Khí tán phát ra từ cơ thể gọi là "khí của người" Ngừơi mà khí vượng thì sức mạnh từ người đó phát ra sẽ chủ đạo được những người và sự vật chung quanh. Ngôn ngữ của khí lực học gọi đó là "công". Còn nghĩa của chữ "khí công" là chỉ "sự vận động gây ra tác dụng ", tức là " vận cộng ".

Khí thuộc về quả đất goị là "địa khí". Danh từ này trong cuộc sống thường ngày ít gặp, song trong từ điển có ghi "địa khí là tính khí của quả đất ".

Phong thủy địa lý rất coi trọng "địa khí ". Vì quả đất có một từ trường hình thành từ bắc đến nam. Do đó có thể dùng những thiết bị vật lý để đo năng lượng " khí địa từ " và "dòng địa điện" của quả đất. Song "khí địa từ " ở từng điểm chênh lệch nhau rất lớn, hơn nữa nó cũng khác với từ trường của cùng một điểm, cho nên phải xác định được sự thay đổi từ đầu đến cuối có thể tính toán được chính xác khí địa từ của điểm đó. Về "dòng địa điện ", nếu dùng đồng hồ đo điện chính xác cũng có thể đo được cường độ dòng điện và điện áp của nó.

Trong thuật ngữ địa lý phong thủy, ở điểm "long huyệt" người ta đã dùng các thiết bị khoa học để kiểm nghiệm và thấy "dòng địa điện" của nó cao hơn nhiều lần so với chung quanh. Song những người làm thuật phong thủy thường chỉ dùng la bàn để xác định chứ chưa dùng đến các thiết bị khoa học để đo dòng điện.

Dựa vào kinh nghiệm có thể dùng phương pháp quan sát địa lý phong thủy để phát hiện ra huyệt. Tuy chỉ dựa vào kinh nghiệm nhưng kết quả tìm ra lại khá khớp với đo lường bằng dung cu khoa học.

Trong địa lý phong thủy người ta quan niệm "khí tạo ra hình thế, hình thế lại dẫn khí chảy theo. "Tức là nói, địa hình được hình thành do khí tự nhiên, đến lượt khí lại theo địa hình đó mà lưu động. Do đó ngoài biết "xem khí" ra còn cần phải biết "xem địa hình". Các nhà phong thủy, vì danh dự riêng nên luôn dấu cho mình những thuạt phong thủy riêng. Vì một nhà phong thủy bản lĩnh thì không chỉ dựa vào các kết quả dùng la bàn hoặc các máy đo vật lý để xác định, mà còn phải xác định được "long huyệt", chỗ độc đáo của khí.

Cho nên muốn có được "thuật phong thủy" thì không chỉ là mua mấy cuốn sách về đọc là xong mà còn phải biết vận dụng, mất nhiều thời gian tầm sư học đạo, phải tự mình trèo đèo vượt suối, qua thực tế mà so sánh, phân tích mới tạo lên bản lĩnh đó.

Nói như thế không có nghĩa là coi thường đọc sách. Quyển sách này tuy không dạy độc giả cách xem "phong thủy" ra sao, nhưng sẽ căn cứ vào nhu cầu thực tế của cuộc sống, đi thẳng vào vấn đề phong thủy nhà để làm rõ ý nghĩa thực tế của nó.

II. VẬN DỤNG DÒNG KHÍ CHẢY NHƯ THẾ NÀO ĐỂ ĐEM ĐẾN VẬN TỐT

1. Vận tốt, vận xấu, điềm tốt, điểm xấu:

Về cơ bản không nên chia thành vận tốt, vận xấu, điểm tốt, điềm xấu. Tôi cũng không đồng ý rằng, nói vận khí một người cụ thể nào đó tốt hay xấu, hoặc phán đoán chỗ ở của họ hay phẫn nộ tổ tiên họ tốt hay xấu.

Tôi cho rằng mấu chốt của vấn đề là ở chỗ, mỗi người sinh ra đã có một năng lượng riêng, giống như công suất đầu máy ô tô, mỗi người có một năng lượng riêng khác nhau, như ta hay gọi đầu máy có bao nhiêu phân khối chẳng hạn.

Ví dụ có người công suất là 3000 CC, nhưng có người công suất chỉ 600 CC. Ta ví cuộc đời con người cuộc hành trình dài. Trên con đường đó người lữ khách 3000 CC và người 600 CC tất nhiên gặp thuận lợi sẽ khác nhau. Khi vượt dốc, người có công suất 600 CC tất sẽ gặp khó khăn hơn, còn người có công suất 3000 CC sẽ vượt qua dễ dàng.

Trong ví dụ này có thể đã nảy ra điều mà người ta hay gọi là "vận tốc" đối với người có công suất 3000 CC, còn vận xấu đối với người 600 CC.

Nói thế thì hóa ra người sinh ra chỉ có năng lượng 600 CC bao giờ cũng bị thua người năng lượng 3000 CC chăng? Đương nhiên không có chuyện đó. Vì trong vũ trụ, năng lượng của một người không phải là cái gì cố định, mà nó cũng có thể lớn vô cùng. Một bộ phận năng lượng này có khắp trên trái đất. Sức ảnh hưởng của nó thậm chí lan tỏa khắp mọi vật ở mặt đất, xuống sâu tận đáy biển. Cho nên người có năng lượng 600 CC trong ví dụ trên khi gặp phải khó khăn hoặc một gánh nặng kham không nổi, nếu biết vận dụng tốt sức mạnh trong thiên nhiên thì phát huy sức mạnh vốn có của mình để mạnh lên gấp nhiều lần, ngang với người có năng lượng 3000 CC.

Điều này trong "địa lý phong thủy" thường nhấn mạnh là : " âm dương nếu dữ được điều hòa thì có thể hợp làm một, đặng đạt được một môi trường vô cùng hoàn hảo." Do đó " địa lý phong thủy " chính là thuật vận dụng năng lượng trên trái đất hay trong vũ trụ đó.

Quả đất tự quay nên mới có ngày đêm. Ngày là dương, đêm là âm. Ngày đêm, đêm ngày hợp thành một ngày. Do đó ngày và đêm, âm dương không có cái gọi là tốt hay xấu.

Biển mênh mông, triều lên triều xuống lặp đi lặp lại theo

Biển mênh mông, triều lên triều xuống lặp đi lặp lại theo

Biển mênh mông, triều lên triều xuống lặp đi lặp lại theo chu kỳ. Triều lên gây sóng, triều xuống cũng có sóng. Đó là hiện tượng hai mặt của một sự vật

Do đó các quy luật trong tự nhiên như:

Âm dương, trong ngoài, năng lượng cao và năng lượng thấp đều hợp với nhau làm một. Trong xã hội loài người cũng có quy luật tương tự. Có một số sự việc với người khác lại là không may, là trắc trở.

2.Địa khí đối với mọi người là bình đẳng:

Trong thuật phong thủy không có quan niệm cát, hung cũng không có quẻ đoán cát hung. Thuật phong thủy chỉ có một mục đích đó là làm sao vận dụng được sức mạnh của địa khí để tăng thêm năng lượng cho con người.

Chỗ đất có địa khí cao, nếu xây nhà ở đó thì địa khí có thể bổ sung cho những chỗ còn khiếm khuyết của nhân khí làm cho người sống ở đó ít bệnh tật, ít tai nạn, đầu óc tỉnh táo. Khí trong cuộc sống, phải đứng trước một sư phán đoán hay lưa chon thì người đó sẽ lưa

chọn được những biện pháp chính xác. Như thế tự nhiên hành động của người đó sẽ thuận lợi như ý. Tôi nghĩ rằng đó có thể là điều mà mọi người trước đây hay gọi là gặp "vận tốt".

Ngược lại, nếu không biết được hướng dòng chảy của địa khí mà hành động ngược với quy luật của nó, hoặc xây nhà vào chỗ địa khí lưu tán, thì người đó trở thành yếu đuối, sức sống và năng lực phán đoán cũng vì thế mà kém cỏi, thân thể yếu, nhiều bệnh tật. Đó là điều mà có thể mà mọi người thường gọi là người đó gặp "ác vận".

Do đó, trong quy luật tự nhiên không có sự phân chia gọi là cát hay hung, mà chỉ có sự phân biệt nơi nào năng lượng cao hay năng lượng thấp và phân chia thành âm dương. Cái gọi là cát hay hung chẳng qua cũng chỉ là muốn nói khi người ta gặp khó khăn thì đã biết dùng biện pháp gì để đối phó. Ví dụ: như trời mưa, nước mưa tười khắp cho mọi người chứ chẳng riêng ai. Nhưng nhân dịp mưa có người bán được nhiều áo mưa! Có người lại tích trữ được nhiều nước mưa trong ao hồ để nuôi cá và trồng trọt. Ngược lại, có người vì nhà dột không để phòng, do đó bi mưa ướt làm tổn thất đến tài sản.

Địa khí cũng giống như trời mưa, thực ra nó không phải chỉ làm sinh lợi hay giúp đỡ người này, hày làm hại người khác, mà cơ bản địa khí đối với mọi người đều bình đẳng như nhau. Điều chủ yếu nhất là phải xem người có biết vận dụng nó hay không.

Để trình bày vấn đề được đơn giản và dễ hiểu, sách này chỉ dùng hai chữ:

Cát hay hung để diễn đạt. Nói cát tức là chỉ về người hiểu và vận dụng được địa khí, còn hung là nó đối với ngừời không hiểu và không vận dụng được địa khí, ngược lại còn để cho địa khí dần dần lưu tán mất.

III. CĂN CỨ ĐIA HÌNH ĐỂ PHÁN ĐOÁN CÁT HUNG

1. Địa hình tụ khí dễ dàng, tán khí khó gọi là tượng cát.

Ai cũng muốn ở vào nơi cảm giác thoải mái và sinh hoạt thuận tiện. Song nếu như thế, thì ở những vùng núi không có điện, không có nước, giao thông khó khăn sẽ không có người ở chăng? Hơn nữa, có người dù muốn ở bên cạnh chỗ có nước thì cũng không phải dễ dàng xây dựng được nhà bên bờ sông hay bãi biển. Mọi người đều biết có những vùng đất thích hợp với người ở, và cũng có những vùng đất không thích hợp. Nếu một chỗ nào đó khi ở luôn gặp điều không may, hoặc muốn ở lâu cũng không ở được thì ta gọi chỗ đó thuộc đất hung tướng. Hoặc có chỗ nào đó mọi người đều thích ở không những gì giao thông tiện lợi mà sáng sủa, quang đãng, không khí sạch sẽ và yên tĩnh, phong cảnh dễ chịu, gần đó có chợ búa cửa hàng, có khu sinh hoạt văn hóa. Mọi người ai cũng biết đây là chỗ tốt, tức gọi là vùng cát tướng. Do đó việc quan sát cát hung của đất ở, nói chung mọi người đều có một khả năng nhất định.

2. Đường đi quanh co, dòng khí không ổn định thì chỗ đó dễ phát sinh những sự cố bất ngờ. Phong thủy là môn học nghiên cứu địa hình và phương vị tức là nghiên cứu chỗ ở nào tốt, chỗ nào xấu. Như trên đã nói thuật phong thủy vốn không có quan niệm cát hung. Vấn đề là địa khí ở đó như thế nào và có biết vận dụng địa khí đó không?

Vùng đất cát tướng mà trong sách này đề cập là muốn nói ở chỗ có địa khí có ngưng tụ hay không. Ngược lại vùng đất hung tướng là muốn chỉ địa khí ở đó không ngưng tụ mà dễ lưu tán. Xây nhà ở đó dễ gặp điều trắc trở, không hay.

Thuật quan sát của địa lý phong thủy cơ bản nhất là phán đoán được chỗ đó có địa khí hay không, nếu có thì hướng của dòng chảy ra sao và địa hình mặt đất như thế nào. Dưới đây giới thiệu những phương pháp chính quan sát đia hình của phong thủy.

Đường lượn cong là chỗ dễ phát sinh sự cố giao thông.

Chỗ đường lượn cong là chỗ dễ phát sinh ra tai nạn xe cộ, nhất là chỗ đường gặp mạch nước ngầm. Ở quanh đó vì dòng khí không ổn định, nên từ trường cũng biến đổi không chuẩn. Do đó, men theo hướng dòng nước ngầm rất dễ phát sinh hiện tượng không điều khiển được tốc độ xe cộ (tức người lái không làm chủ được tốc độ).

3. Hình dạng mảnh đất xây dựng tốt nhất là vuông vức.

Hình dạng mảnh đất xây dựng vuông vức là tốt. Hình tam giác và hình tròn không thích hợp cho việc xây nhà ở, đặc biệt là ở trên đất hình tam giác dễ có cảm giác mệt mỏi, dễ mắc bệnh đau dạ dày. Cho nên đất xây dựng hình tam giác thường giá rẻ hơn đất hình vuông vức rất nhiều. Trong thực tế mọi người cùng đều biết đất hình tam giác rất khó vận dụng, đất đó thuộc hung tướng. Đối với mảnh đất hình thang, nếu kích thước mặt giáp đường hẹp, còn kích thước phía sau rộng dần thì ở đó địa khí dễ ngưng tụ cho nên đó là đất cát tướng. Ngược lại nếu phía giáp đường rộng, còn mặt sau hẹp dần, chỗ địa hình như thế địa khí dễ lưu tán, thậm chí sống ở chỗ như thế thì năng lượng và sinh mệnh của người chủ sẽ kém dần. Chỗ đó gọi là đất hung tướng. Người sống trên mảnh đất này gặp nhiều điều không may.

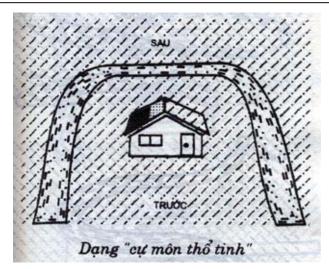
IV. CÁCH QUAN SÁT SƠ BỘ ĐỊA THẾ:

Dưới đây giới thiệu cách quan sát sơ bộ địa thế theo địa lý phong thủy. Những điều này đều do các nhà phong thủy nổi tiếng truyền lại có kết hợp với điều kiện đô thị hiện đại để điều chỉnh thành những thuật quan sát cụ thể.

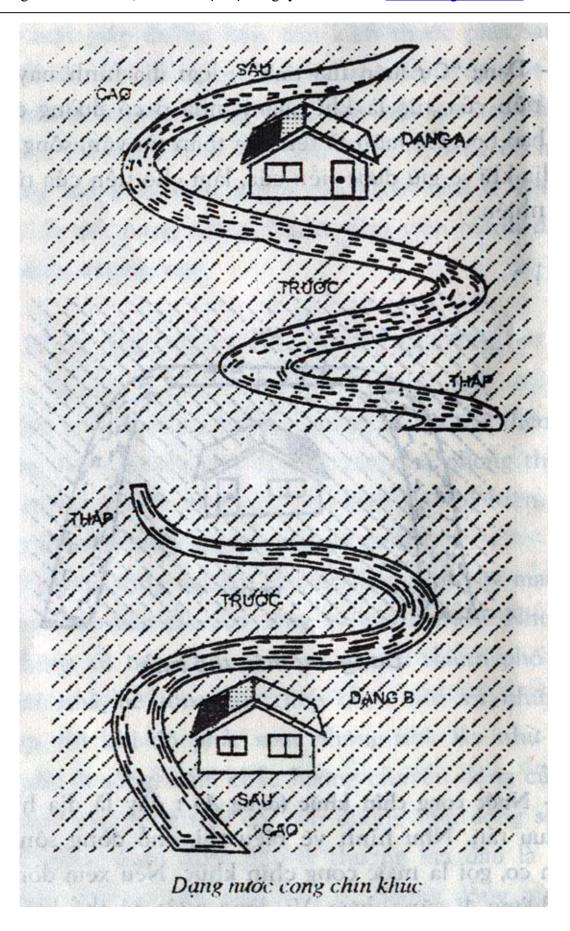
Địa lý phong thủy nghiên cứu sự nhấp nhô của mạch núi. Hứơng dòng chảy của các con sông và của địa khí. Nhưng đối với chỗ không có núi, không có nước , như thành phố chỉ có những ngôi nhà bê tông cốt thép chọc trời và những con đường nhựa thì khi đó phải xem những nhà lầu như là núi đường đi như là sông, nắm chắc hướng chuyển động của dòng nước quan sát. Song nếu coi con đường như dòng sông thì không thể phán đóan được đâu là thượng lưu đâu là hạ lưu . Lúc đó phải chờ lúc trời mưa, căn cứ hướng dòng nước tiêu chảy dễ xác định hạ lưu.

1. Những địa hình tốt

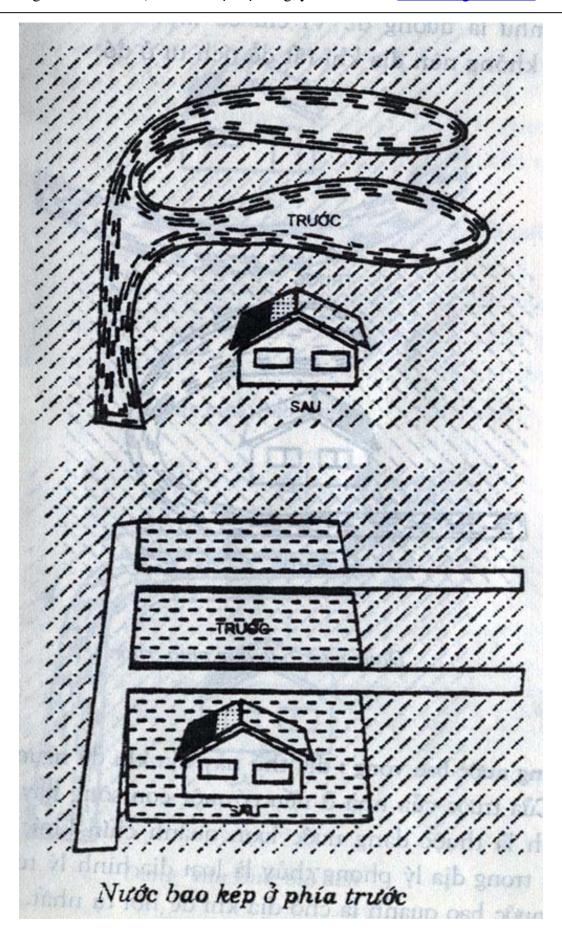
-Dạng "Cự môn thổ tinh": loại địa hình này có thể giữ được tiền của, tức là khí quanh nhà ở có đường đi hay dòng sông bao bọc. Cự môn là tên của thần tài vận, sống lâu chỗ đất này địa khí sẽ giữ được tiền của, làm cho tiền của tích lũy ngày càng nhiều.



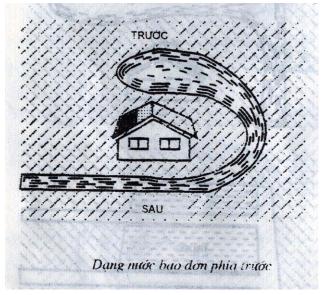
- Nước cong chín khúc (dạng A): đây là địa hình địa khí khó lưu tán. Như hình vẽ biểu thị, chỗ dòng sông uốn lượn quanh co, gọi là nước cong chín khúc. Nếu xem dòng sông chảy như đường đi cũng được. Vì dòng nước có thể lưu giữ địa khí trên chỗ sông uốn khúc địa khí khó lưu tán. Trong hình vẽ dạng A và B đều được xem là đất cát tướng.



- Nước bao khép ở phía trước (dạng A): đó là địa thế sinh ra của cải. Gặp loại địa thế này thì không nên hoài nghi mà nên chọn ngay. Nếu xem đường đi như là các dòng sông thì cũng không có gì khác biệt mấy. Hai dạng địa hình như hình vẽ đều là dạng địa hình tốt.

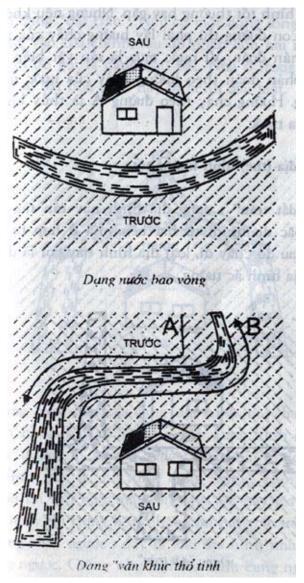


-Dạng nước bao đơn phía trước : địa hình này dễ tụ địa khí. Nghĩa của dạng nước bao đơn phía trước là một dòng sông bao một phía quanh nhà. Loại hình này cũng có thể xem dòng sông như là đường đi. Vì chỉ có một cái ao, hoặc một khoảng đất không nên địa khí rất dễ tích tụ ở đó.



-Dạng nước bao vòng : địa thế này địa khí dễ ngưng tụ, khó lưu tán. Cửa trước của nhà ở nếu có một dòng sông hay đường đi bao quanh là thuộc dạng nước lượn quanh chín khúc. Loại điạ hình này trong địa lý phong thủy là loại địa hình lý tưởng nhất.

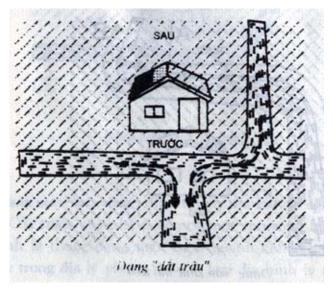
Vì dạng nước bao quanh là chỗ địa khí dễ hội tụ nhất.



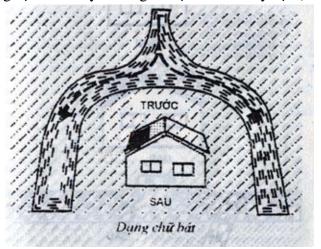
-Dạng "Văn Khúc Thổ Tinh": đây là loại địa hình mà khi tốt sẽ chảy vào từ cửa chính phía trước. Như hình vẽ sẽ biểu thị đây là loại địa hình tốt thường hay gặp . Nhưng nếu không phải là sông mà là con đừong thì phải lấy hướng chảy của nước khi trời mưa để phán đoán. Vì nước mưa là sản vật biến hóa của khí trời nên phán đoán theo hướng chảy của nước mưa cũg rất quan trọng. Hướng chảy theo đường A là thủy khí đi vào nhà từ phía cửa trước.

2. Những địa (thế) hình không tốt :

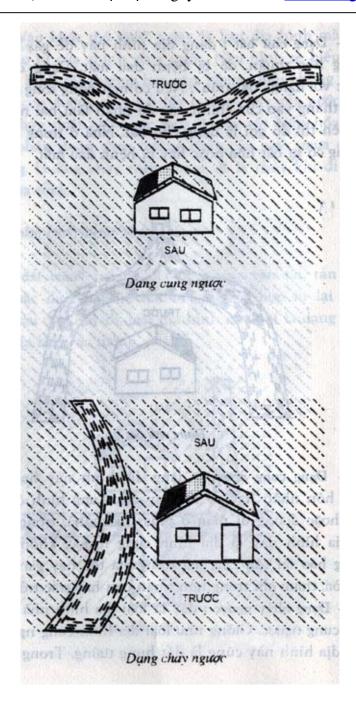
- Dạng "dắt trâu": dạng địa hình này tán tài, tán khí. Nước sông hoặc đường đi từ hai bên nhà ở hợp tụ lại phía trước cửa rồi sau đó chảy đi, loại địa hình này gọi là dạng "dắt trâu", thuộc địa hình ác tướng.



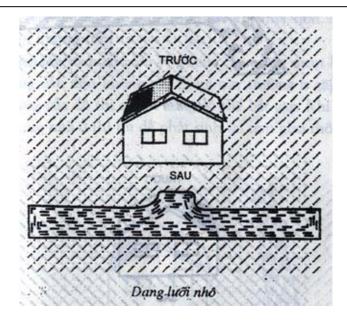
Dạng chữ bát : dạng địa hình này dễ gây cho gia đình không hòa thuận, dễ bị bệnh đau mắt . Dạng địa hình này ngược với dạng "dắt trâu" .Nếu có một dòng sông hay đường đi chọc thẳng vào cửa chính , sau đó phân làm hai nhánh đi sang hai bên thì đó gọi là dạng chữ bát. Nhà ở trong địa hình này thường có sự bất hòa hay bị bệnh đau mắt.



- Dạng cung ngược : dạng địa hình này hao tổn tài và trong hôn nhân hay có sự thay đổi. Lưng hình cung của con sông hay đường đi nằm ở phía trước nhà, trong phong thủy gọi địa hình này là địa hình cung ngược, không tốt, không những hao tài tốn của, mà trong gia tộc hay gia đình thường bất hòa, thậm chí trong hôn nhân còn hay trắc trở.
- Dạng nhảy ngược: đây là loại hình nhà đối diện với hình cung ngược. Giống như loại địa hình cung ngược đã nói ở trên, địa hình này cũng là đất hung tướng. Trong thực tế cho dù nhà ở phía bên trái, bên phải, phía trước, phía sau đều là không tốt.

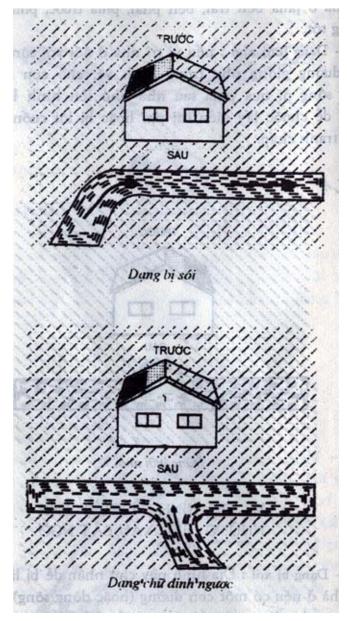


- Dạng lưỡi nhô: Nếu vị trí nhà ở đối với sông ngòi hoặc con đường giống như hình vẽ, chỗ con đường hoặc dòng sông đi qua phía sau nhà nhô lên hình lưỡi thì chủ nhân dễ chuốc lấy điều thị phi hoặc bị lôi cuốn vào những cuộc tranh chấp.

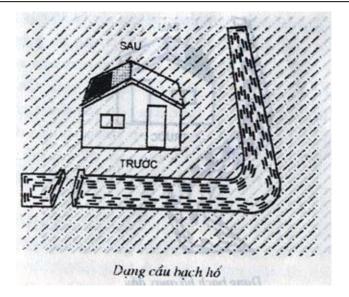


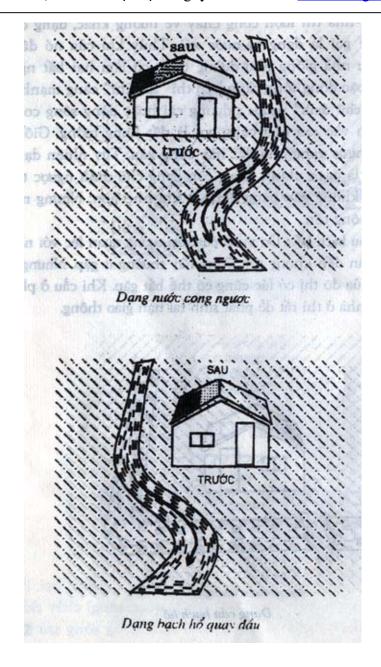
V-ĐỊA HÌNH DỄ PHÁT SINH NHỮNG ĐIỀU XẤU BẤT NGỜ

- Dạng bị xói: Địa hình này chủ nhân dễ bị làm lại Phía sau nhà ở nếu có một con đường (hoặc dòng sông) chảy thẳng vào sau nhà, hoặc như hình vẽ biểu diễn dòng sông sau khi chảy đến gần nhà thì lượn cong chảy về hướng khác, dạng địa hình như thế gọi là dạng bị nước xói. Thủy khí của nó đâm thẳng vào sau nhà giống như đường bị sự cố làm hại bất ngờ. Con đường hoặc dòng sông càng hẹp thì "sát khí" càng mạnh.



- Dạng " chữ đinh " ngược : đường cái hoặc dòng sông cong ngược và đâm vào sau nhà cũng gọi là đất hung tướng. Giống như dạng bị nước xung, thế đất này cũng xấu. Tuy nhiên dạng bị nước xung là dạng chính xung, còn dạng chữ đinh ngược thì độ lượn cong không gấp bằng nên sát khí nhẹ hơn. Nhưng nói chung vẫn không tốt.
- Dạng cầu bạch hổ: Do vị trí của cầu tương quan lệch với nhà ở nên cũng dẫn đến không tốt. Dạng này thường ít gặp. Khi cầu ở phía bên phải của nhà ở thì rất dễ phát sinh tai nạn giao thông.





- Dạng nước cong ngược, và dạng bạch hổ quay đầu: Địa hình gặp dạng này thì gia chủ thường bất hòa, hay gặp sự cố hoặc gặp dạng này thì gia chủ thường bất hòa, hay gặp sự cố hoặc bệnh tật. Từ bên cạnh nhà ở có một dòng sông hoặc con đường chạy qua, khi đi đến trước cửa nhà bỗng nhiên dòng sông lượn vào trước nhà, thì gọi là dạng nước cong ngược. Hoặc trên dòng chảy hình thành một cung lượn thì gọi là dạng bạch hổ quay đầu. Tất cả những địa hình này trong phong thủy đều rất kiêng kỵ cả hai dạng đều rất dễ dẫn đến không hòa thuận trong gia đình hoặc láng giềng, hoặc bỗng nhiên phát sinh những tai nạn bất ngờ hay bệnh tật.

CHƯƠNG 2: THÀNH CÔNG NHỜ SỰC MẠNH PHONG THỦY

I. Long Huyết trên mặt đất:

Trên mặt đất trào lên nhiều địa khí. Ngoài những địa khí đặc biệt ra, còn có những địa khí chảy thành luồng, ta gọi là long hoặc địa long. Địa khí là chỉ năng lượng của quả đất . Do đó nắm chắc dấu vết đường đi và phương hướng của địa khí là nhiệm vụ quan trọng nhất của các nhà phong thủy. Song học được cách quan sát các dấu vết của địa long không dễ. Nếu chỉ học trong một vài năm hoặc học đọc ít cuốn sách thì không làm nổi. Cho nên muốn nắm được sự sâu sắc bí ảo của thuật phong thủy cần phải tìm đến những nhà phong thủy học dày kinh nghiệm để học hỏi, đồng thời phải trèo non vượt suối, quan sát tỉ mỉ sự biến hóa huyền diệu của các địa hình. Chỉ có thế mới mong hiểu được. Những bước đầu tiên của thuật phong thủy là phải học quan sát được các dấu vết đường đi của địa long. Cho nên sách này tuy không thể dùng lời để nói hết thuật phong thủy, nhưng có thể giải thích được ý nghĩa của phương hướng và đường đi của địa long.

Địa long phát nguồn từ núi Côn Lôn của dãy Himalaya, sau đó chảy đi khắp mọi nơi trên thế giới. Có một số địa long phát tích ở một vùng đất nào đó, hoặc cạnh những hòn núi khá cao. Sau đó chảy theo sóng nhấp nhô của các mạch núi để đến vùng đồng bằng.

Trên kia đã nói đến huyệt. Huyệt là điểm ngưng tụ năng lượng của quả đất. Vì vậy nếu xây nhà đúng chỗ huyệt thì người chủ nhất định tinh thần sảng khoái, sức sống dồi dào .Nếu năng lượng địa khí và địa long rất mạnh thì người ở đó không những thường gặp vận may, mà sức khỏe rất tốt, tài vận hanh thông, thậm chí còn có thể có quyền cao, chức trọng.

Nếu ví năng lượng của địa khí là rồng thì nơi địa khí ngưng lại sẽ có linh khí ngưng tụ. Chỗ đó chính là bộ phận đầu rồng. Nói chung đường kính của long huyệt khoảng từ 1 đến 2 mét. Nơi địa long có linh khí mạnh nhất đường kính cũng chỉ khoảng 20 đến 30 mét. Song nói chung long huyệt rất nhỏ. Năng lượng trào ra từ trong huyệt nếu gặp được chỗ điều kiện chung quanh tương đối thì năng lương đó sẽ khuyếch tán ra xung quanh.

II. GÒ, LÙM, CỒN CÁT LÀ VẬT BAO CHUNG QUANH ĐỊA HÌNH CỦA HUYỆT

Thông thường chỗ năng lượng của địa long mạnh, còn kết hợp được với cả huyệt thì ở đó linh tú khí sẽ nhiều, nhưng nếu huyệt lộ ra bên ngôi địa khí sẽ lưu tán rất nhanh chứ không lưu tụ lại trong huyệt. Cho nên năng lượng địa long muốn có tác dụng thì nhất định không được lộ ra trên mặt đất để tránh địa khí lưu rán, mà phải bảo vệ địa hình của địa huyệt.

Gò, lùm, cồn cát đương nhiên là vật bảo vệ địa hình của huyệt, do đó phương vị và hình dạng của gò, lùm, cồn cát bao quanh huyệt là rất quan trọng. Vì nếu không nắm đúng phương hướng hoặc hiểu sai thì khí ở trong huyệt sẽ bị hỗn loạn mà mất. Ngoài ra gò, lùm

cũng không thể là một đống gò nhỏ trọc trơn hoặc là gò đá là lý tưởng nhất phải là một lùm cây tươi tốt.

Căn cử nguyên lý của phong thủy, khi lập thị trấn hoặc thôn xóm nếu hai bên phải trái của vị trí tưởng không có gỗ, lùm thì có thể lợi dụng sức người để tạo nên sa bàn như thế. Nếu việc xây dựng sa bàn gặp khó khăn cũng có thể trồng những khóm thông để thay thế.

Những khóm cầy để thay thế cồn cát đó sẽ là thần mộc để bảo vệ thị trấn hoặc xóm làng. Vì vậy, những vùng cây này nên được mọi người tôn trọng và bảo vệ, kiêng kỵ không được chặt cây làm củi. Chỉ có thể mới giữ được cho cây xanh tốt để bảo vệ thị trấn xóm làng, duy trì được môi trường thoải mái trong sạch. Hai bên có mạch núi bao bọc, nếu phía trước còn có núi án ngự thì đó là địa hình lý tưởng để bảo vệ địa huyệt.

III. Trong huyệt có nước tích tụ là điều quan trọng:

Địa hình lý tưởng nhất định phải có nước. Cho đến đây đã biết qua sự quan trọng của long, huyệt, sa bàn. Thực ra địa lý phong thủy ngoài ba vấn đề này thì nước cũng có một địa vị quan trọng. Vì cùng với tên gọi địa long còn có tên thủy long cho nên thủy long là một trong những yếu tố rất quan trọng. Bất kể là nước ao, nước sông, nước hồ, nước biển đều gọi chung là thủy. Người Trung Quốc cổ đã từng có cách nói. Thủy là huyệt của trời đất . Tất cả sinh vật nếu không có nước thì không thể tồn tại. Long huyệt cũng giống thế. Cho dù là địa long có sức của khí mạnh bao nhiều hoặc trong địa huyệt tàng chứa rất nhiều linh khí, hoặc địa hình có ưu việt đến bao nhiều nhưng thiếu nước thì cũng chẳng khác gì một ngân phiếu giá trị rất to nhưng chỉ in một mặt. Không có giá trị sử dụng.

Ý nghĩa mà phong thủy muốn nói đến chính là cái trong huyệt phải tích nước. Nếu trong huyệt không có nước thì không thể nào sinh sản ra được linh khí thuần khiết của tự nhiên. Do đó trong huyệt tuyệt đối không thể thiếu nước. Trong mục quan sát sơ bộ địa thế của chương I tuy đề cập đến vị trí tương đối giữa nhà ở và dòng sông (hoặc đường đi) để phán đoán cát hung, nhưng ở đây đều muốn nói đến là còn có một khái niệm cơ bản hơn, đó là loại "nước " làm chủ của cải và loại "long" làm chủ địa vị.

Việc " tìm long điểm huyệt" cơ bản nhất là tìm bốn yếu tố : long, huyệt, sa thủy. Vì vậy nhiệm vụ chủ yếu của nhà phong thủy chính là tìm cho ra chỗ đất có chứa bốn yếu tố cơ bản trên.

Vị trí của nước tốt nhất là ở không xa quá cũng không gần quá, vì nếu cách sông gần thế của khí sẽ mạnh quá phá hoại mất linh khí trong huyệt, tạo nên hiệu quả ngược lại.

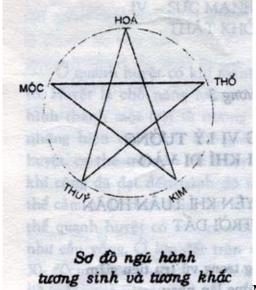
V. SỰC MẠNH PHONG THỦY THẬT KHÔN LƯỜNG :

1. Năm loại năng lượng trong vũ trụ tiêu giảm và tăng trưởng lẫn nhau :

Thuyết ngũ hành cũng là một trung tâm tư tưởng trong thuật phong thủy. Tư tưởng của nó vẫn là tư tưởng triết học huyền ảo của Trung Quốc. Song trong cách này tác giả gọi ngũ hành là năm loại năng lượng lớn. Năm loại năng lượng này có đầy trong trời đất, gọi là:"

mộc, hỏa, thổ, kim, thủy- Năm đại nguyên khí . Nghĩa của nguyên khí là sự sinh tồn của sinh vật hữu cơ và vô cơ trong tự nhiên.

Trong vũ trụ năm loại năng lượng này tiêu giảm và tăng trưởng lẫn nhau. Nếu có một loại năng lượng nào đó chiếm ưu thế hoặc yếu đi thì sự cân bằng của vũ trụ sẽ bị phá hoại . Xã hội loài người lúc đó sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn. Quan hệ hỗ trợ cho nhau giữa 5 loại năng lượng là : mộc sinh hỏa, hảo sinh thổ, thổ sinh kim, kim sinh thủy, thủy sinh mộc. Năm loại năng lượng có thể bổ trợ cho nhau , cũng có thể bài trừ nhau.



Mộc là chỉ khí của cây cỏ . Hỏa là khí do thiêu đốt cây cỏ mà sinh ra. Sau khi hỏa thiêu đốt sinh ra tro gọi là thổ. Thổ trải qua năm tháng tích lại sản sinh ra cái gọi là kim. Khí của kim sau sau khi biến hóa thành thủy. Còn thủy lại là chất nuôi dưỡng mộc. Cứ như thế mộc, hỏa, thổ, kim, thủy tuần hoàn sinh ra nhau liên tục. Điều này gọi là quan hệ tương trợ của năm loại năng lượng.

Quan hệ bài trừ của năm loại năng lượng là : thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim, kim khắc mộc, môc khắc thổ, thổ khắc thủy.

Mộc nhờ thủy nuôi dưỡng, cho nên dễ của nó sau khi hút những thành phần nuôi dưỡng của đất bèn làm cho năng lượng của đất yếu đi, tạo nên mộc khắc thổ. Còn thổ thì chế ngự thế của thủy. Do đó thổ khắc thủy. Tiếp theo thủy lại tiêu diệt hỏa cho nên thủy hỏa không dung hòa nhau. Hỏa làm chảy kim loại cho nên gọi là hỏa khắc kim. Ngoài ra kim lại được đúc thành dụng cụ để chặt, cưa gỗ nên gọi là kim khắc mộc . Mối quan hệ : mộc khắc thổ , thổ khắc thủy.

Mộc nhờ thủy nuôi dưỡng, cho nên dễ của nó sau khi hút những thành phần nuôi dưỡng của đất bèn làm cho năng lượng của đất yếu đi, tạo nên mộc khắc thổ. Còn thổ thì chế ngự thế của thủy. Do đó thổ khắc thủy. Tiếp theo thủy lại tiêu diệt hỏa cho nên thủy hỏa không dung hòa nhau. Hỏa làm chảy kim loại cho nên gọi là hỏa khắc kim. Ngoài ra kim loại được đúc thành dụng cụ để chặt, cưa gỗ nên gọi là kim khắc mộc. Mối quan hệ: mộc khắc thổ,

thổ khắc thủy, thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim, kim khắc mộc này được gọi là quan hệ tương khắc của năm loại năng lượng.

II. ĐIỀU ĐẦU TIÊN CỦA ĐỊA LÝ PHONG THỦY LÀ ĐO CHÍNH XÁC PHƯƠNG VỊ

1. Hai mươi bốn phương vị:

Phương vị là yếu tố quan trọng nhất của địa lý phong thủy. Do đó trước hết phải đo chính xác phương vị. Muốn đo chính xác phương vị phải dùng đến la bàn, đó là loại dụng cụ đã có cách đây hai nghìn năm. Tuy kim nam châm của la bàn chỉ về phương Bắc, nhưng như vậy cũng là đã chỉ rõ phương nam.

Nói đến phương vị thường ngụ ý chỉ bốn phương : đông, tây, nam, bắc, nhưng trong địa lý phong thủy lại chia thành hai mươi bốn phương. Hai mươi bốn phương đó vẫn lấy bốn phương đông, tây, nam, bắc làm cơ sở. Từ bốn phương cơ sở đó hình thành thêm bốn phương : đông bắc, đông nam, tây bắc, tây nam tức có tám phương vị. Tiếp tục tứ tám, phương vị này lại chia thành hai mươi bốn phương vị, mỗi phương vị khoảng 15 °.

2. Ý nghĩa của tám phương vi:

Tám phương vị không đơn giản chỉ là sự phân chia không gian mà mỗi phương vị đều có một ý nghĩa riêng. Tuy ý nghĩa của tám phương vị đã trở thành một phạm trù riêng, nhưng ở đây ta cũng giới thiệu một cách đơn giản để độc giả dễ nhớ.

- -Phương tây bắc là "càn", trong tự nhiên đó là "trời", trong xã hội đó là "cha", thuộc tính là "khỏe", trong động vật đó là "ngựa", trong cơ thể đó là "đầu", "phổi", "xương".
- Phương tây vốn nghĩa là "đoài", trong tự nhiên nó đại biểu cho "ao đầm", trong xã hội là "thiếu nữ", thuộc tính "vui vẻ ", trong động vật đại biểu cho "dê", trong cơ thể, đại biểu cho "ruột già", "miệng".
- -Phương tây nam là "khôn " ,trong tự nhiên nó đại biểu cho "đất", trong xã hội đại biểu cho "mẹ", thuộc tính là " thận", trong động vật đại biểu cho "chim công", trên cơ thể đại biểu cho "tim", "ruột non", "mắt".
- -Phương đông nam là "tốn", trong tự nhiên đại biểu cho "gió", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nữ", thuộc tính là "nhập", trong động vật đại biểu cho "gà", trên cơ thể đại biểu cho "gan", "chân".
- -Phương đông bắc là "chấn", trong tự nhiên đại biểu cho "sấm", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nam", thuộc tính "động" trong động vật đại biểu cho "rồng", trên cơ thể đại biểu cho "gan", "chân".
- -Phương đông bắc là "cấn", trong tự nhiên đại biểu cho "núi", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nam", thuộc thấn", trong tự nhiên đại biểu cho "sấm", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nam", thuộc tính "động" trong động vật đại biểu cho "rồng", trên cơ thể đại biểu cho "gan", "chân".

-Phương đông bắc là " cấn", trong tự nhiên đại biểu cho "núi", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nam", thuộc thấn", trong tự nhiên đại biểu cho "sấm", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nam", thuộc tính "động" trong động vật đại biểu cho "rồng", trên cơ thể đại biểu cho "gan", "chân".

-Phương đông bắc là " cấn", trong tự nhiên đại biểu cho "núi", trong xã hội đại biểu cho "trưởng nam", thuộc tính là "dừng". Trong động vật đại biểu cho " chó". Trên cơ thể đại biểu cho 'dạ dày", "thắt lưng", "tay".

-Phương bắc vốn là "khảm", trong tự nhiên đại biểu cho "nước", trong xã hội đại biểu cho "thứ nam", thuộc tính " trũng ", trong động vật đại biểu cho " lợn", trên cơ thể "thận", "bàng quang", "tai".

<mark>BẢNG TƯỢNG BÁT QUÁI</mark>

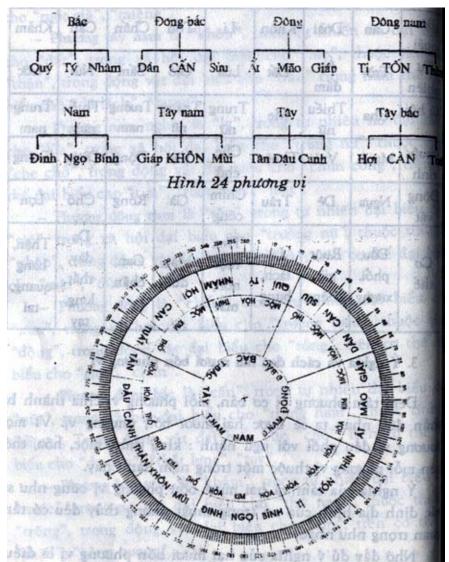
	Tây Bắc	Tây	Tây Nam	Nam	Đông Nam	Đông	Đông Bắc	Bắc	
Bát quái	Càn	Đoài	Khôn	Li	Tốn	Chấn	Cấn	Khảm	
Tự nhiên	Trời	Ao đầm	Đất	Lửa	Gío	Sấm	Núi	Nước	
Xã hội	Cha	Thiếu nữ	Mę	Trung Nữ	Trưởng Nữ	Trưởng Nam	Thiếu nam	Trung nam	
Thuộc tính	Mạnh	Vui	Thuận	Che Chở	Vào	Động	Dừng	Trũng	
Động vật	Ngựa	Dê	Trâu	Chim Công	Gà	Rồng	Chó	Lợn	
Cơ Thể	Đầu, phổi, xương	Ruột già, miệng	Lá lách, bụng	Tim, ruột non, mắt	Mặt, đùi	Gan, chân	Dạ dày, thắt lưng, tay	Thận, bàng quang, tai	

3.Ý nghĩa và cách đọc hai mươi bốn phương vị:

Đem tám phương vị cơ bản , mỗi phương vị chia thành ba phần đều nhau ta sẽ được hai mưới bốn phương vị. Vì mọi phương vị đều phối với ngũ hành : kim, thủy, mộc, hỏa, thổ, nên mỗi phương vị thuộc một trong năm hành này.

Ý nghĩa của tám và hai mươi bốn phương vị cũng như sự xác định địa hình của nó trong thuật phong thủy đều có tầm quan trọng như nhau.

Nhớ đầy đủ ý nghĩa của hai mươi bốn phương vị là điều khó, nhưng để vận dụng linh hoạt phong thủy của hai mươi bốn phương vị cho chọn hướng nhà thì ta cần phải nhớ các phương vị đó.



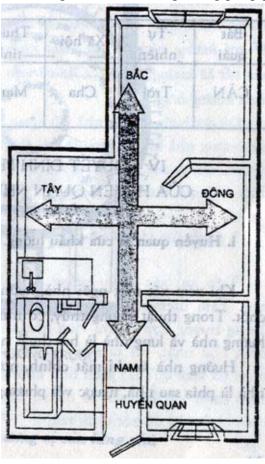
Trong địa lý phong thủy, hai phương bắc nam thường đặt ngược với vị trí phương bắc- nam trên bản đồ địa lý. Song trong sách này, để tiện với thói quen của độc giả, phương nam – bắc vẫn đặt như phương trên bản đồ, tức phương bắc ở phía trên, nam ở dưới.

III. CÁT HUNG CỦA CÁC PHƯƠNG VỊ

Nhà khuyết một góc ở tây bắc thì chủ thường gặp tai họa hoặc bệnh tật.

Địa lý phong thủy lấy " phương vị học" và " khuôn viên nhà" làm cơ sở mà 'phương vị học" và "khuôn viên nhà" lai căn cứ vào phương vi để đoán cát hung.

Phán đoán cát hung theo địa lý phong thủy tất nhiên còn phải kết hợp với sự biến đởi theo thời gian, song để độc giả hiểu được một cách khái quát, ở đây chúng tôi vẫn căn cứ theo ý nghĩa của các phương vị để giới thiệu những nét cơ bản của phương pháp phán đoán.



Như trên hình vẽ biểu thị, ngôi nhà khuyết góc tây bắc cũng tức là thiếu mất phương "càn". Theo bát quái, trong tự nhiên càn là "trời", trong lục thân là "cha", trên cơ thể là "đầu . Nói cách khác là chủ nhân ngôi nhà sẽ mất sớm, hoặc sống ở một nơi khác, hoặc có bệnh đau đầu, đau xươnng.

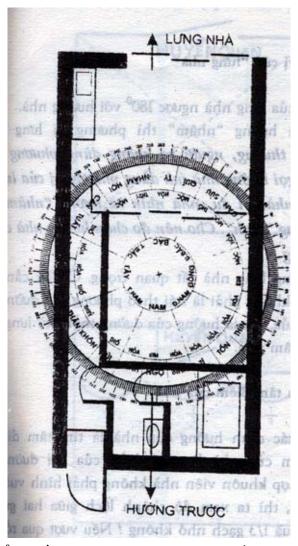
Bát quái	Tự nhiên	Xã hội	Thuộc tính	Động vật	Cơ thể
CÀN	Trời	Cha	Manh	Navio	Đầu, phổi,
	1101		Mann	Ngựa	xương.

VI. QUYẾT ĐỊNH PHƯƠNG VỊ CỦA HUYỀN QUAN NHƯ THẾ NÀO?

1. Huyền quan là cửa khẩu luồng khí ra vào của nhà ở

Khi xem xét một ngôi nhà, hướng và lưng nhà là rất then chốt. Trong thuật phong thủy, có nhiều thuật ngữ trong đó có hướng nhà và lưng nhà là hai thuật ngữ cơ bản nhất.

Hướng nhà là chỉ mặt chính, nơi có cửa ra vào. Còn lưng nhà là phía sau nhà, ngược với phương vi của cửa ra vào.



Trong các ngôi nhà tập thể, huyền quan là cửa chính, song đối với căn hộ của nhà mình thì cửa chính của căn hộ huyền quan .

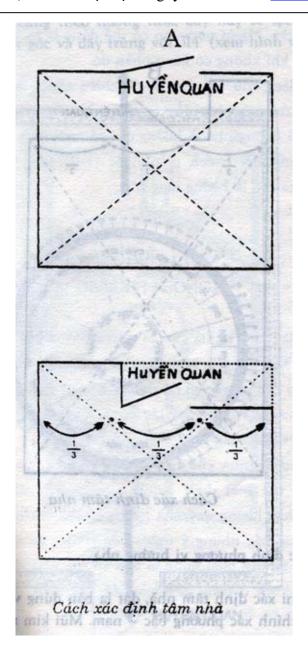
2. Phương vị của "lưng nhà ".

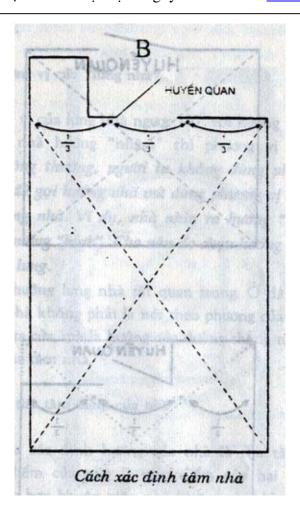
Phương vị của lưng nhà ngược 180° với hướng nhà.

Ví dụ nhà hướng "nhâm" thì phương vị lưng nhà là "bính". **Thông thường, người ta không dùng phương vị của hướng nhà để gọi hương nhà mà dùng phương vị của lưng nhà để gọi hướng nhà.** Ví dụ, nhà nhìn ra hướng "nhâm", lưng nhà tất hướng "bính.". Cho nên đo chọn hướng nhà chính là chọn hướng lưng.

3. Cách tìm tâm điểm của nhà:

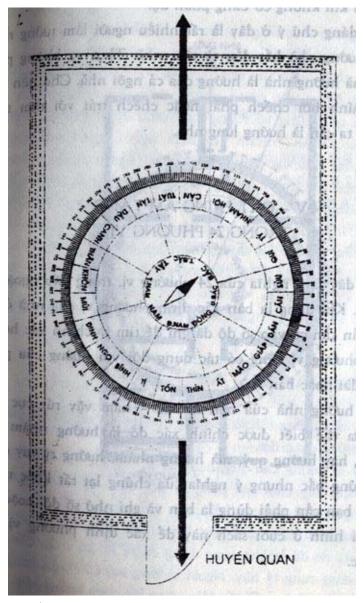
Tiếp sau xác định hướng nhà là tìm tâm điểm của nhà. Tâm điểm của nhà là giao điểm của hai đường chéo. Trong trường hợp khuôn viên nhà không phải hình vuông hay hình chữ nhật, thì ta xem độ chênh lệch giữa hai gạch đối nhau có vượt quá 1/3 gạch nhỏ không / Nếu vượt qua rồi thì ta theo cạnh lớn kéo dài ra để vẽ được hình chữ nhật, sau đó theo hình này để xác định tâm.





4. Xác định phương vị hướng nhà:

Sau khi xác định tâm nhà, đặt la bàn đúng vào tâm xác định chính xác phương bắc -nam. Mũi kim nam châm chỉ hướng bắc sẽ ứng với điểm "không" ghi trên là bàn. Sau đó dùng dây chỉ căng theo hướng nhà, dây này sẽ lệch với kim nam châm một góc và dây trùng với 314° (xem hình vẽ).



Căn cứ hình vẽ cuối sách này ta sẽ tra được góc 314 ° thuộc phương vị càn. Ngoài ra ta còn có thể dùng la bàn để tính được hướng nhà khi không có bảng phân độ.

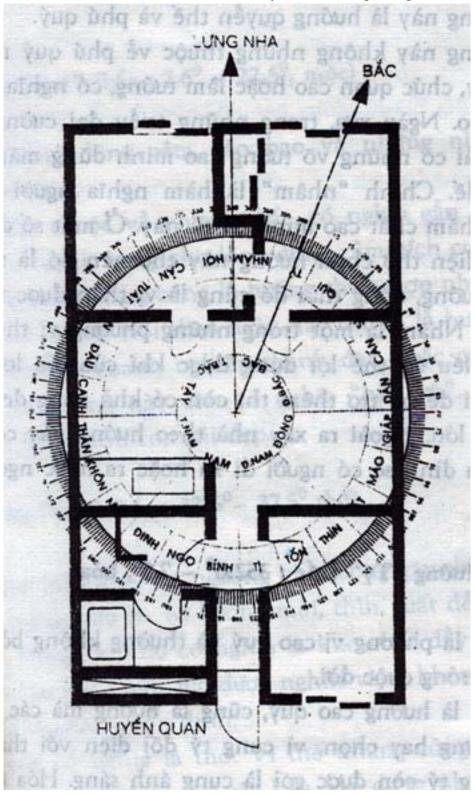
Điều đáng chú ý ở đây là rất nhiều người lầm tưởng rằng phải đo hướng nhà bắt đầu từ tâm nhà. Thực ra không phải như thế mà hướng nhà là hướng của cả ngôi nhà. Cho nên cho dù cửa chính hơi chếch phải hoặc chếch trái với tâm nhà, nhưng cái ta cần là hướng lưng nhà.

V. CÁT HUNG ÁM TÀNG TRONG 24 PHƯƠNG VỊ

Dưới đây là ý nghĩa của 24 phương vị, trong dấu ngoặc ghi số độ. Khi dùng la bàn xác định phương vị của nhà ở thì độc giả cần căn cứ vào số độ đã ghi để tìm ra chính xác hướng nhà. 24 phương vị cũng có tác dụng đối với hướng của phần mộ, đền đài hoặc bàn thờ.

Nếu hướng nhà của bạn là bắc-nam vậy rút cuộc bạn cũng chưa thể biết được chính xác đó là hướng nhâm hay hướng tí, hay hướng quý, mà hướng nhâm, hướng tý tuy cùng thuộc

phương bắc nhưng ý nghĩa của chúng lại rất khác nhau. Cho nên bạn cần phải dùng la bàn và ghi nhớ số độ, hoặc đối chiếu với hình ở cuối sách này để xác định phương vị cho chính xác.



1. Hướng "nhâm" (bắc $337^{\circ}6 - 352,5^{\circ}$, thủy)

Hướng này là hướng quyền thế và phú quý.

Hướng này không những thuộc về phú quý mà còn có cả quyền uy, chức quan cao hoặc làm tướng, có nghĩa là quyền thế ở cấp cao. Ngày xưa, trong những điều đại cường thịnh nhất thiết phải có những võ tướng cao minh dũng mãnh để phò tá Hòang đế. Chính "nhâm" là hàm nghĩa người võ tướng có những phẩm chất cao minh ưu tú này. Ở một địa phương có một số điện thờ chọn hướng này cho nên đó là ngôi miếu để thờ võ tướng, đồng thời đó cũng là vị thần được nhiều võ đạo tôn thờ. Nhâm là một trong những phương vị thế của khí rất mạnh. Nếu có thể lợi dụng được khí của địa long một cách thuận lợi để bộ trợ thêm thì còn có khả năng đem lại sự giàu sang rất lớn. Ngòai ra xây nhà theo hướng này còn có hàm ý trong gia đình sẽ có người đi xa hoặc ra nước ngòai tu nghiệp thêm.

2. Hướng "tý" (bắc $352.6^{\circ} - 7.5^{\circ}$, hỏa)

Đây là phương vị cao quý và thường không bỏ lỡ những cơ hội tốt trong cuộc đời.

Đây là hướng cao quý, cũng là hướng mà các đền đài, bàn thờ thường hay chọn, vì cung tý đối diện với thái dương, cho nên cung tý còn được gọi là cung ánh sáng. Hóa than của ánh dương chính là cung Thủy tổ Thiên Chiếu đại thần của Thiên hòang Nhật Bản, do đó hòang cung dùng để tế lễ đại thần cũng chọn theo phương cung tý này. Ngòai ra lăng mộ của thần cung Minh Trị và Thiên Hòang Chiếu Hòa cũng lấy theo hướng này.

Vì hướng tý tượng trưng cho sự quả đóan dũng cảm, cho nên nếu có thể kết hợp với địa long thỉ nó sẽ sản sinh ra khí tốt khiến cho người ta có sự anh minh tiên kiến, táo bạo quả quyết, do đó thường không bỏ lỡ những cơ hội tốt trong cuộc đời.

3. Hướng "quý" (bắc $7.6^{\circ} - 22.5^{\circ}$, mộc)

Đó là hướng dũng cảm, táo bao và những nhà doang nghiệp thành công.

Hướng này thuộc về phương bắc, có nghĩa gần giống với hướng tý, đều tượng trưng cho lòng dũng cảm, tích cực và tinh thần tiến thủ mạnh bạo, cũng là hướng thích hợp nhất đối với quân nhân, võ tướng. Nói theo ngày nay thì đó là hướng tượng trưng cho các nhà doanh nghiệp thành đạt, hoặc các nhà cự phú. Ngòai ra, hướng này còn có nghĩa "hầu kỹ", tức là gia đình có khả năng sinh con gái đẹp.

4. Hướng "sửu" (bắc: 22,6°-37,5°)

Là hướng giàu lòng tín ngưỡng và thường gặp thành công.

Ngoài hướng sửu ra, ba hướng mùi, thìn, tuất đều có nghĩa là mộ kho, trong đó kho có nghĩa là kho chất đầy đủ. Hướng sửu còn có câu nói : một lúc được nghìn vàng không bằng của cải đầy kho lâu dài và ổn định.

Sửu cũng có nghĩa là thổ. Vì thế những công trình kinh doanh có liên quan đến các vật liệu xây dựng như: gạch, gỗ, thì văn phòng hoặc trụ sở chính của tổng công ty nên xây dựng theo hướng này đều thuộc phương vị thần phật, cho nên nếu xây nhà hoặc xây lăng mộ theo phương vị đó

sẽ xuất hiện những nhân vật tín ngưỡng chân thành. Phương vị này còn được sự che chở của thần linh và còn có khả năng nắm vững các thành đat.

5. Hướng "cấn " (đông bắc : 37.6 °-52.5°, mộc)

Hướng này thích hợp với những người làm nghề buôn bán hoặc làm nghề tự do thì rất có lợi. Song, theo kinh nghiệm của tôi, nếu huyền quan và nhà vệ sinh đặt theo hướng này thì sẽ phát sinh những điều bất lợi. Cho nên nếu muốn vận dụng tốt hướng này nhất định phải nhờ những thầy phong thủy tri thức uyên thâm, kinh nghiệm phong phú để phán đoán, nếu không khi vận dụng sẽ rất tai hại, rất dễ mắc bệnh đau lưng, phong thấp v.v.......

6. Hướng "dần" (đông bắc: 52,6°-67,5°hóa)

Hướng xấu. Vì vậy điều kiện để chọn hướng này là nhất định phải có lực của địa long.

Đây là hướng rất khó sử dụng. Tôi rất phản đối những người chỉ căn cứ vào sự phán đoán chung chung của mình. Chọn hướng này một cách khinh xuất để xây dựng nhà cửa hoặc lăng mộ. Thầy giáo thường dặn tôi rằng: "Ngay như tôi là người nghiên cứu truyền học công phu nhưng cũng thường gặp phải sai lầm trong việc ứng dụng hướng này, nhất là nếu khinh xuất xây lăng mộ. Thầy giáo thường dặn tôi rằng: "Ngay như tôi là người nghiên cứu truyền học công phu nhưng cũng thường gặp phải sai lầm trong việc ứng dụng hướng này, nhất là nếu khinh suất xây lăng mộ theo hướng này thì rất dễ dẫn đến suy nhược, hoặc con cái thần kinh suy yếu. Dù sao đi nữa, khi chọn hướng này nhất thiết phải có lực của địa long kiềm chế.

7. Hướng " giáp " (đông : 67,6°-82,5°, mộc)

Đây là hướng bệnh tật, nhưng cũng có lúc nhờ địa long mà giàu.

Hướng này giống với hướng dần, nếu không dùng thì an toàn hơn. Hướng giáp còn có tên "cung bệnh tật". Nếu xây mộ theo hướng này rất có thể sinh con bị tê dại hoặc thân thể suy nhược.

Nhưng nếu có điều kiện vận dụng thuận lợi lực của địa long thì sẽ giống như hướng nhâm, đem lại sự giàu sang, quyền cao chức trọng. Khi xây mộ theo hướng này sẽ có thể sinh con văn tài xuất chúng.

8. Hướng "mão" (đông: 82,6°-97,5°, kim)

Đó là hướng thành công và phồn vinh.

Đây là hướng mà thế của vận rất mạnh. Người chọn hướng đó là không những công việc thuận lợi như ý mà trong thời gian ngắn còn khẳng định được năng lực làm việc của mình, từ đó tiến lên được giao phó những trọng trách, thăng quan tiến chức.

Người vận dụng hướng này trong số con cháu sẽ xuất hiện những vị lãnh đạo. Nếu còn vận dụng được lực của địa long mạnh kết hợp với thế vận của mình thì các đời sau có thể xuất hiện những người lãnh đạo hoặc nhà lãnh đạo ở cấp nhà nước.

9. Hướng "ất" (đông: 97,6°-112,5°, hỏa)

Đó là hướng dựa vào sở trường của kỹ thuật mà làm giàu. Tuy nhiên cùng là hướng đông nhưng hướng ất so vơis hướng mão có sự ổn định và vững chắc hơn nhiều. Hướng này tượng trưng cho

người dựa vào sở trường kỹ thuật hoặc nghệ thuật của mình mà làm giàu. Cho nên hướng ất còn có tên là "cung công tạo". Cung này chủ về người có tài năng công nghiệp, kỹ thuật, nghệ thuật hoặc làm diễn viên. Do đó, hướng ất cũng là hướng tượng trưng cho người có tài năng và danh lợi song toàn.

10. Hướng "thìn" (đông nam '112,6° -127,5°, hỏa)

Là hướng mà người nỗ lực cố gắng thì sẽ giàu có.

Như đã nói về hướng sửu, hướng này cũng có nghĩa là kho đụn. Ngoài ra, cũng có nghĩa là làm ăn cố gắng, cần kiệm tích trữ thì sẽ giàu. Hướng này nếu còn lợi dụng được địa long bổ trợ thì tuy không thể thấy ngay hiệu quả, nhưng chỉ cần một thời gian ngắn sẽ giàu rất nhanh.

Hướng này còn chịu ảnh hưởng của Sao Thiên canh (một trong bảy ngôi sao của Bắc Đẩu). Sao Thiên Canh nắm quyền quản địa lý phong thủy và đông y học, do có mối quan hệ với sao này mà hướng thìn cũng tượng trưng cho tính trực giác nhạy cảm.

11. Hướng "tốn" (đông nam " 127,6 °-142,5°, hỏa)

Đây là hướng đến năm 2003 thì vận khí yếu dần, hướng này còn có tên là "cung văn chương", đó là hướng về mặt chương thi cử có vận thế rất mạnh. Thời cổ đại Trung Quốc gọi đó là hướng "khoa cử", những ngừoi lập trí muốn làm quan đều phải kinh qua chế độ khoa cử đó. Cho nên đối với người khó đỗ cao thường mời thầy địa lý phong thủy chọn cho họ hướng nhà để giúp thi cử thuận lợi, lúc đó các thầy phong thủy phần nhiều chọn theo hướng tốn này làm hướng nhà hoặc hướng lăng mộ.

Song từ năm 1984 đến năm 2003 hướng này thường không được dùng nữa vì dòng khí của hướng này dần dần giảm yếu.

12. Hướng "tị" (đông nam : 142,6°-157,5°, hỏa)

Hướng này thích hợp với những người làm nghề đầu bếp. Hướng này nguyên có nghĩa là nhà bếp của thiên tử. Vì mang nghĩa "thực lộc" cho nên đây là hướng rất thích hợp với sự phát triển nghề ăn uống. Hướng này ngoài nghĩa ăn, còn có nghĩa lộc, nếu kết hợp được với địa long, thì sẽ thu được doanh lợi khá lớn.

13. Hướng bính (nam : 157,6°-172,5°, hỏa)

Đây là hướng đưa lại tiếng tăm tên tuổi, cũng là hướng linh khí rất mạnh, nó tượng trưng cho chữ quý làm đầu, nghĩa của quý là cao sang, danh tiếng , đặc biệt là chỉ những người công hầu bá tước cạnh hoàng đế hoặc người nắm quyền chính trị. Trong xã hội hiện đại nó tượng trưng cho những nghị viện quốc hội, những nhà chính trị cấp cao của nhà nước, ngoài ra nó còn hàm nghĩa là được quý nhân phù trợ.

14. Hướng "ngọ "(nam : 172,6°-187,5° kim)

Đây là hướng tượng trưng cho sự biến động, nếu không tốt nhất thì xấu nhất.

Hướng này rất khó vận dụng. Nó vốn có nghĩa là biến động, phân ly. Tuy nhiên, chọn hướng này rất có thể là lãnh đạo hàng vạn người, cũng có thể rơi vào tình cảnh chạy nạn, xa quê

cầu thực. Điều đáng chú ý đây gọi là hướng" âm" cho nên nếu xây mộ hoặc xây miếu theo hướng này thì có thể dòng họ đó sẽ sinh nữ nhiều hơn nam.

15. Hướng "đinh" (nam: 187,6°-202,5°, kim)

Đây là hướng chủ nhân được nhiều người ủng hộ, ngưỡng mộ. Trong sách có ghi đây là hướng: "Nếu long mạch chính, nếu địa khí không thông thì tuổi thọ trăm năm". Phương vị này đại biểu cho sao nam cực, tức là "tiên ông nam cực", cho nên có hàm nghĩa thân thể an khang, thọ lâu trăm tuổi. Ngoài ra nếu kết hợp được với địa long, địa khí thì bất kể ở lĩnh vực nào đều trở thành nhà lãnh đạo được rộng rãi quần chúng yêu mến, ngưỡng mộ.

16. Hướng "mùi "(tây nam : 202,6°-217,5°, thổ)

Hướng này tài sản hùng hậu, hoặc lộc dồi dào.

Hướng này có nghĩa kho đụn đầy nhà giống hướng thìn, hướng sửu. Nếu chọn hướng này tuy thanh không lừng lẫy bốn phương nhưng ngược lại tài sản hùng hậu. Thông thường người này chỉ có một văn phòng nhỏ trong tòa lầu lớn, sự nghiệp tuy không to lớn nhưng lại có bất động sản hùng hậu trong môi trường đô thị. Như thế là được ảnh hưởng của mộ kho nên làm cho người đó có một tài sản nhiều không ngờ được.

17. Hướng "khôn" (tây nam : 217,6°-232,5° kim)

Hướng xuất hiện hào kiệt cuối đời. Đây là hướng ngược với hướng "cấn"- hướng quỷ môn, nên còn gọi là "bao quỷ môn". Vì có tên gọi quỷ môn nên dùng hướng này thường không an toàn. Song đối với những người chuyên nghiên cứu phong thủy học như chúng tôi, hoặc đạo sĩ âm dương của Nhật Bản thì hướng này thực ra không đáng kiêng ky lắm. Bởi vì nếu phối hợp thành công với lục địa long thì hướng này thậm chí có thể xuất hiện những nhân vật hào kiệt của thời đại.

18. Hướng "thân "(tây nam : 232,6 °-247,5°, thủy)

Đây là hướng tất yếu phải kết hợp với điều kiện địa khí. Hướng thân còn có nghĩa là "ngọc tị", "thiên ấn", là hướng lực tương đối yếu trong 24 phương vị, cho nên nhất định phải kết hợp với điều kiện khí địa long. Ngòai ra cũng không nên thiếu thủy khí được. Nếu kết hợp được với nhưng điều kiện trên thì mới vận dụng được hướng này, và như thế mới dễ dàng nhanh chóng thăng chức cao hơn người khác. Đối với ngừời làm nghề tự doanh sẽ thu hút được nhiều khách hàng và sẽ tìm được nhiều người giúp việc.

19. Hướng "canh" (tây: 247,6°-292,5°, hỏa)

Đây là hướng sáng suốt, minh mẫn và giàu sức quyết đoán.

Hướng canh còn có tên là cung " vũ điệu " cũng là một trong những hướng thế vận rất mạnh. Qua tên gọi của nó có thể thấy rõ hình tượng ngừoi anh hùng, tướng quân, vị chỉ huy. Ngoài ra, nó còn có nghĩa là sáng suốt, trí tuệ, tiên kiết và có sức quyết đoán hơn người.

Là anh hùng hay tướng quân, trong thời đại ngày nay có thể hiểu là người cán bộ quân đội hoặc sĩ quan cấp trên, về mặt hoạt động kinh tế có thể hiểu đó là người thư ký thường

trực hoặc chủ tịch hội đồng doanh nghiệp. Song chỉ riêng hướng này thì chưa dễ dàng có tiền nhiều, cho nên tốt nhất phải đồng thời kết hợp với khí địa long thì những đức tính ưu việt trên mới đưa lại hiệu quả giàu có.

20. Hướng "dâu"(tây: 262,6°-277,5°, hỏa)

Đây là hướng phần lớn cho nhà tập thể, trụ sở cơ quan cũng thích hợp với hướng đền đài, bàn thờ. Hướng này có nghĩa là danh tiếng, quan chức cao quý, đối với công nhân viên chức mà nói đây cũng là hướng có thể phát huy được khả năng của mình. Ngoài ra vì hướng này mặt ngoảnh về đông, tức là hướng chào mặt trời cho nên đây cũng là hướng hay chọn cho đền đài và bàn thờ. Điều quan trọng khi chọn hướng này là nếu phương pháp xác định long huyệt không đúng thì sống đàng điếm. Không chỉ hướng dậu mà cả hướng: tý, ngọ, mão, cũng đều có hàm ý đào hoa, cho nên khi vận dụng phải hết sức chú ý.

21. Hướng "tân" (tây: 277,6°-292,5°,hỏa)

Đây là hướng của học giả hay những nhà nghiên cứu thành đạt . Hướng này không có nhược điểm gì đáng kể mà lại rất dễ vận dụng. Hàm ý của nó là "tú tài", lý trí sáng suốt và cũng có tên là cung " văn chương" giống như hương tốn. Nếu vận dụng khéo hướng này, không được quan cao lộc hậu thì cũng thăng chức vinh hiển. Đối với nhà nghiên cứu hay học giả nhất định sẽ đạt được những thành công lớn. Ngoài ra hướng này còn có nghĩa được cấp trên đề bạt hoặc chiếu cố, hoặc được giao phó những trọng trách.Lưng nhà của hướng này đối diện với phương đông hơi chếch về nam, cho nên giống như hướng dậu cũng thường được chon làm hướng của các đền đài, am miếu.

22. Hướng "tuất" (tây bắc: 292,6°-292,5°)

Là hướng thu được tiền nhiều nhờ bất động sản. Giống như hướng mùi, đây cũng là hướng mộ kho. Do đó nó có nghĩa

Hướng	Nhâm	Tí	Quý	Sửu	Cấn	Dần	Giáp	Mão	Á t	Thìn	Tốn	Tí
(lung)												
nhà												
Phương	Bắc	Bắc	Bắc	Đông	Đông	Đông	Đông	Đông	Đông	Đông	Đông	Đông
vį	337°,6	352°,6	7°.6	Bắc	bắc	Bắc	67°,6	97°,6	nam	nam	nam	nam
	352°,6	7°5	22°,5	22°,6	37°,6	52°,6	82°,5	112°,5	112°,6	127°,6	127°,6	142°,6
	7°5			37°,5	52°,5	67°,5			127°,5	127°,5	142°,5	157°,5
Ngũ	Thủy	Hỏa	Mộc	Thổ	Mộc	Hỏa	Mộc	Kim	Hỏa	Hỏa	Hỏa	Hỏa

Hành												
Ý	Tài	Cao	Dũng	Kho	Thắng,	Bệnh	Bệnh	Cao	Sở	Kho	Văn	Được
nghĩa	quyền	quý	cảm,	đụn,	bại, (tật, y	tật, cự	sang,	trường	đụn,	chương,	lộc,
	uy,		táo	tích	cửa	học,	phú	quyền	có kỹ	cần	thi cử,	nhà
	cao		bạo	trữ	quỷ)	phong		uy	thuật,	kiệm	tú sĩ	bếp
	quan,			của,		thủy			tài	có		
	tướng			thần					năng	học		
	quân			tiên						vấn		
Hướng	Bính	Ngọ	Đinh	Mùi	Khôn	Thân	Canh	Dậu	Tân	Tuất	Càn	Hợi
(lưng)												
nhà												
Phương	Nam	Nam	Nam	Tây	Tây	Tây	Tây	Tây	Tây	Tây	Tây	Tây
vį	157°,6	172°,6	187°,6	Nam	Nam	Nam	247°,6	262°,6	277°,6	Bắc	Bắc	Bắc
	172°,5	187,°5	202°,5	202°,6	217°,6	232°,6	262°,5	277°,5	292°,5	292°,6	307°,5	322°,6
				217°,5	232°,5	247°,5				307°,5	322°,5	337°,5
Ngũ	Hỏa	Kim	Hỏa	Thổ	Kim	Thủy	Thổ	Hỏa	Hỏa	Thổ	Kim	Mộc
Hành												
Ý	Địa	Biến	Mạnh	Giàu	Cao	Ngọc	Anh	Cao	Tú tài,	Giàu	Tôn	Quý,
nghĩa	vį,	động	khỏe,	có,	vòi vọi	tỷ,	hùng,	quý,	tinh	có,	nghiêm	phúc
	danh	phân	trường	thần	(cửa	thiên	tướng	quan	anh,	nhiều		đức,
	dự	ly	thọ	thánh,	quỷ)	ân	quân,	chức,	văn	bất		tôn
				thần			người	đào	chương	động		kính,
				tiên			chỉ	hoa		sản,		địa vị
							huy			thần		
										tiên		

Là sinh tài, đặc biệt là nhờ ruộng đất hoặc bất động sản mà giàu có. Nếu khéo kết hợp với địa long thì sẽ gặp được những vận may bất ngờ. Trong thời gian từ 1984 đến 2003 vận khí của hướng này mạnh nhất.

23. Hướng "càn" (tây bắc : $307,6^{\circ}$ - $322,5^{\circ}$, kim)

Đây là hướng lý tưởng cho nhà ở và lăng mộ. Lúc chọn nhà theo hướng này, mặt trước của nhà sẽ đối diện với hướng tốn, tức là hướng đông nam, tức là hướng ánh sáng mặt trời đầy đủ, tinh thần sảng khoái, cho nên dù là đối với âm trạch hay dương trạch thì hướng này còn có hàm nghĩa cô độc, ngoạn cố, cho nên nếu nhà xây dựng trong núi theo hướng này hoặc

xây dựng lăng mộ thì thường có ý tưởng không tốt. Song cho đến năm 2000 thì thế khí của hướng này đã dần dần giảm yếu.

24. Hướng "hợi " (tây bắc : 322,6°-377,5°, mộc)

Đây là hướng "thiên tử", chi phối cả 24 hướng,.

Giống như "càn", đây là một trong những hướng mạnh nhất có thể nói là hướng trọng yếu nhất, thống soái cả 24 hướng. Trong tư tưởng triết học Trung Hoa cổ đại, Hợi mới là phương vị cao nhất. Hợi đại biểu cho phương vị Bắc cực. Sau Bắc cực vĩnh viễn đứng yên, tất cả các sao khác đều chuyển động quanh sao Bắc Cực. Do đó là phương vị thiên tử, chi phối tất cả. Ngay Nhật Bản là nước chịu ảnh hưởng của Trung Hoa cổ cũng coi sao Bắc cực tôn quý như thiên tử. Do đó phương vị này đại biểu cho các ý tưởng tốt như: phúc đức, tôn nghiêm, danh dự, cao quý, được cấp trên giúp đỡ, được đề bạt, v.v.... Nếu còn kết hợp với địa long thì khi chọn phương này những lợi ích thu được còn ngoài sự tưởng tượng.

Chương 4 : PHƯƠNG PHÁP BỐ CỤC NỘI THẤT ĐỂ NHÀ Ở TỐT HƠN

Địa lý phong thủy quan niệm rằng:

- -Huyền quan là cửa vào nhà của vượng khí
- -Nhà bếp là cửa bài xuất suy khí

Vì vậy, trong nhiều vấn đề của bố cục nội thất theo thuật phong thủy thì sự bố trí của huyền quan và nhà bếp là quan trọng nhất.

Khi nói huyền quan và nhà bếp của một ngôi nhà theo phương nào là xuất phát từ tâm nhà mà nói.

Dưới đây sẽ giới thiệu cụ thể cách chọn vị trí huyền quan và nhà bếp cho từng hướng nhà và cho cả hai trường hợp nhà tập thể và nhà riêng.

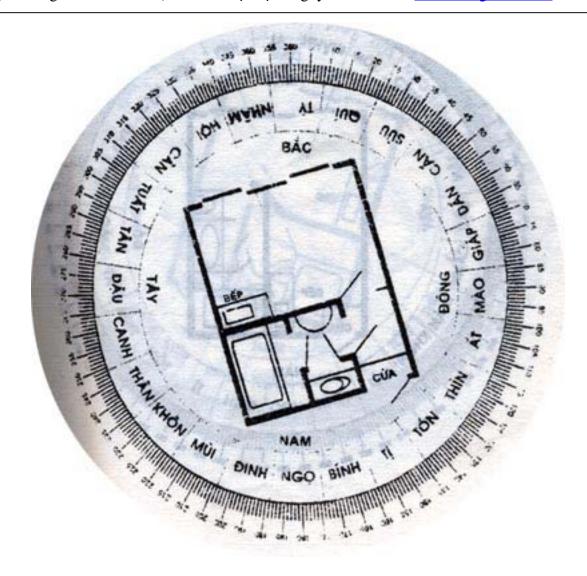
I. VỊ TRÍ HUYỀN QUAN VÀ NHÀ BẾP

NHÀ HƯỚNG NHÂM

-Huyền quan – cửa vào của "vượng khí": nhà hướng nhâm, huyền quan mở theo phương đông nam (so với tâm nhà) vượng khí sẽ vào qua đó.

Song nếu đó là nhà riêng thì phía đối diện ngôi nhà (phương nam) mở huyền quan cũng có thể hút được vượng khí.

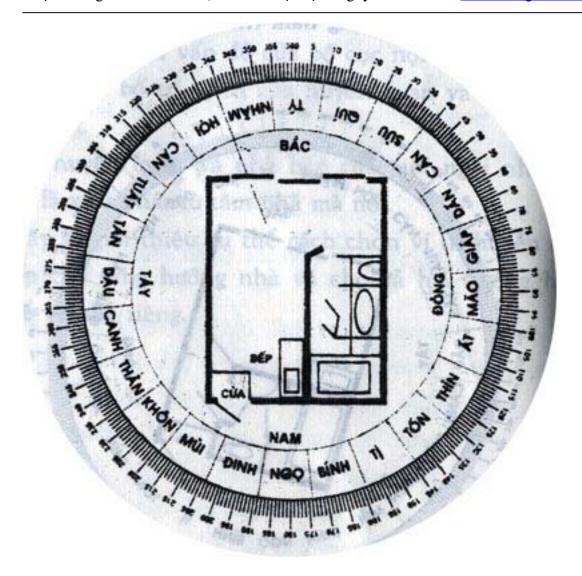
-Nhà bếp -cửa ra của "suy khí": nhà bếp nên đặt ở phía tây nam hoặc phía tây nam hoặc phía tây, đối với nhà riêng khi huyền quan là phương nam thì nhà bếp đặt ở phía đông là tốt nhất.



<mark>NHÀ HƯỚNG TÝ</mark>

Huyền quan – cửa vào của "vượng khí". Nhà hướng tý thì huyền quan mở theo hướng tây nam sẽ có vượng khí. Nếu là nhà riêng huyền quan cũng có thể mở theo hướng nam tức hướng chính của trước nhà.

Nhà bếp -cửa ra của "suy khí". Cho dù là tập thể hay nhà riêng thì bếp đặt ở phía nam là tốt nhất, sau nữa là phía đông.



NHÀ HƯỚNG QUÝ

- -Huyền quan -cửa vào "vượng khí": khi hướng nhà là qúy, huyền quan nên mở phương tây nam. Khác với hướng tý, cho dù là nhà tập thể hay nhà riêng, huyền quan chỉ có thể mở theo phương tây nam, phải hết sức chú ý điều đó.
- -Nhà bếp-cửa ra của "suy khí". Nhà bếp đặt ở phía đông là tốt nhất, sau nữa là phía nam. Nếu là nhà riêng thì bếp đặt ở phía nam.



<mark>NHÀ HƯỚNG SỬU</mark>

- -Huyền quan -cửa vào của "vượng khí". Nhà hướng sửu huyền quan nên mở ở phía nam của nhà. Song khác với nhà tập thể, nếu nhà riêng thì huyền quan nên mở ở mặt chính của ngôi nhà (là phương tây nam)
- -Nhà bếp -cửa ra của "suy khí". Cho dù nhà tập thể hay nhà riêng, bếp đều nên ở phía đông nhà.



<mark>NHÀ HƯỚNG CẤN</mark>

-Huyền quan -cửa vào cửa "vượng khí". Nhà hướng cấn huyền quan có thể mở ở phương nam hoặc phương tây nam. Ngoài ra, đối với nhà riêng thì có thể mở phương nam hoặc phương tây. -Nhà bếp -cửa ra của "suy khí". Nhà bếp có thể đặt ở phía nam, phía tây nam hoặc phía tây bắc. Nhà riêng khi huyền quan mở ở phía tây thì nhà bếp đặt ở phía nam, đó là tổ hợp tốt nhất.



<mark>NHÀ HƯỚNG DẦN</mark>

- **Huyền quan : cửa vào của "vượng khí"** .Nhà hướng dần huyền quan mở ở phía nam hoặc phía tây nam. Nếu nhà riêng thì ngoài phía nam còn có thể mở ở phía tây.
- **Nhà bếp -cửa ra của "suy khí".** Nhà bếp có thể đặt ở phía nam, phía tây nam hoặc phía tây bắc đều được. Đối với nhà riêng nếu huyền quan mở ở phía tây thì nhà bếp đặt ở phía nam là tốt nhất.



NHÀ HƯỚNG GIÁP

- -Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ". Nhà hướng giáp huyền quan mở ở phía tây bắc, hướng này vốn có nghĩa là được cấp trên hoặc là người bậc trên giúp đỡ, hoặc đột nhiên gặp dịp may. Nếu là nhà riêng, thì không phải là phương tây bắc mà là phương tây hoặc phương tây nam.
- Nhà bếp- cửa ra của "suy khí". Cho dù là nhà tập thể hay nhà riêng, nhà bếp đều nên đặt ở phía bắc hoặc phía nam, trong đó phía nam tốt hơn.



NHÀ HƯỚNG MÃO

- Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ". Nhà hướng giáp huyền quan mở ở phía tây nam. Nếu là nhà riêng, thì huyền quan cũng có thể mở ở phía tây, song khi đó nếu đứng trước nhà nhìn ra thấy có đường đi hoặc có kênh, rạch thì sẽ chuốc lấy suy khí cho nên đặc biệt phải chú ý điều đó.
- Nhà bếp- cửa ra của "suy khí". Cho dù là nhà tập thể hay nhà riêng, nhà bếp ở phía bắc thì vượng khí sẽ thay thế suy khí thuận lợi, do đó ngôi nhà có vận khí rất mạnh.



NHÀ HƯỚNG ẤT

- **-Huyền quan -cửa vào của "vượng khí "**. Nhà hướng ất huyền quan mở ở phía tây bắc.Nếu là nhà riêng, thì huyền quan ở phía tây hoặc tây nam.
- -Nhà bếp- cửa ra của "suy khí". Cho dù là nhà tập thể hay nhà riêng, nhà bếp ở phía bắc là lý tưởng nhất. Vượng khí từ huyền quan đi vào phòng ở đồng thời cũng là đẩy suy khí đi ra.



NHÀ HƯỚNG THÌN

-Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ". Nhà hướng thìn huyền quan mở ở hướng bắc. Song đối với nhà riêng thì huyền quan nên mở ở phía tây.

Nhà bếp- cửa ra của "suy khí". Nhà bếp đặt ở phía nam hoặc phía đông bắc thì khí trong nhà sẽ lưu thông, nên có thể hút vượng khí mạnh, do đó nhà có vận khí tốt. Nếu là nhà riêng, mà huỳên quan mở ở phía tây, nhà bếp đặt ở phía bắc là tổ hợp nhất.



NHÀ HƯỚNG TỐN

- -Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ". Nhà hướng tốn dù là nhà tập thể hay nhà riêng ,huyền quan mở ở phía tây hay phía bắc. Đối với nhà riêng, nếu huyền quan mở phía tây bắc thì thu được vượng khí mạnh hơn.
- **-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí"**: hướng nhà bếp lý tưởng nhất là đặt ở phía tây nam, sau nữa là phía tây. Khi huyền quan của nhà riêng mở theo hướng tây bắc thì nhà bếp mới có thể đặt ở phía đông.



NHÀ HƯỚNG TY

- -Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ": Nhà hướng tỵ, huyền quan có thể mở theo hướng tây bắc hoặc hướng bắc. Nếu là nhà riêng có thể mở ở phía tây bắc để vượng khí càng mạnh. Huyền quan mở ở phía tây là kém nhất.
- -Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": hướng của nhà bếp lý tưởng nhất là đặt ở phía nam, sau nữa là phía tây. Đối với nhà riêng, chỉ khi huyền quan mở phía tây bắc thì nhà bếp mới có thể đặt ở phía đông.



NHÀ HƯỚNG BÍNH

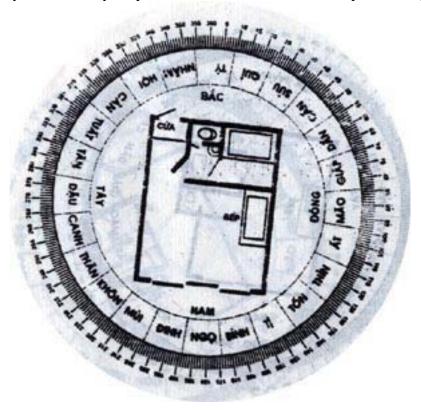
- -Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ": Nhà hướng bính, huyền quan nên mở hướng đông bắc, ngoài ra cũng có thể mở theo hướng bắc hoặc tây bắc. Đối với nhà tập thể, hướng huyền quan lý tưởng nhất là phía đông bắc. Đối với nhà riêng thì hướng bắc là tốt nhất.
- -Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp nên đặt ở phía tây. Nếu là nhà riêng, huyền quan ở phía bắc thì nhà bếp nên đặt ở phía đông là tốt nhất.



<mark>NHÀ HƯỚNG NGỌ</mark>

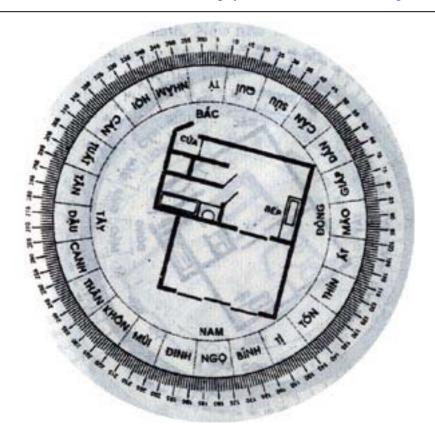
-Huyền quan -cửa vào của "vượng khí ": nhà hướng ngọ, huyền quan nên đặt ở phía tây bắc hoặc phía đông. Song đối với nhà riêng, huyền quan chỉ có thể ở phía bắc.

-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": Nhà bếp ở phía đông hoặc phía tây thì có lợi nhất cho việc bài xuất suy khí. Nếu huyền quan mở ở chính diện, thì nhà bếp có thể đặt ở phía đông



NHÀ HƯỚNG ĐINH

- -Huyền quan cửa ra vào của "vượng khí ". Nhà hướng đinh , huyền quan nên mở ở phía tây bắc hoặc đông bắc. Huyền quan mở ở phía tây bắc hoặc đông bắc đều không khác nhau lắm, nói một cách mạnh dạn thì nếu mở theo hướng tây bắc vượng khí sẽ mạnh hơn. Nhà tập thể hay nhà riêng đều như thế.
- -Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp nên đặt ở phía tây hoặc phía đông của ngôi nhà. Cả hai phía ấy đều ở phía trái hoặc phía phải của nhà, do đó đều hợp lý cả.



<mark>NHÀ HƯỚNG MÙI</mark>

- -Huyền quan cửa ra vào của "vượng khí ": nhà hướng mùi huyền quan nên ở phía đông. Song đối với nhà riêng thì huyền quan nên mở ở phía đông bắc và phải lấy phương dần trong phía đông bắc làm chung tâm thì mới có ý nghĩa.
- -Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp nên đặt ở phía nam. Phía đông tuy cũng có thể đặt được nhưng không tốt bằng phía nam. Nhà tập thể và nhà riêng đều theo nguyên tắc ấy.



NHÀ HƯỚNG KHÔN

- -Huyền quan cửa ra vào của "vượng khí ": Đây là hướng quỷ môn do đó nhà thường không chọn theo hướng này, song đối với những người có kiến thức địa lý phong thủy thì hướng này cũng không phải là không dùng được . Huyền quan nên mở ở phía đôngbắc, nhưng phải tránh hướng "cấn", mà phải theo hướng sửu hoặc hướng dần. Đối với nhà riêng nếu huyền quan không được mở ở phía đông bắc mà phải là phía bắc hoặc phía đông.
- -Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp có thể đặt ở phía đông hoặc phía nam. Nếu nhà riêng có huyền quan đặt ở phía bắc hoặc phương đông thì nhà bếp nên đặt ở phía tây bắc.



<mark>NHÀ HƯỚNG THÂN</mark>

Huyền quan - cửa ra vào của "vượng khí ": Nhà hướng thân huyền quan nên mở ở phía đông bắc. Hướng bắc tuy là hướng quỷ môn, nhưng chỉ cần huyền quan và nhà vệ sinh không nằm cùng trên một đường thẳng là không có vấn đề gì. Đối với nhà riêng thì huyền quan không phải là phía đông bắc mà là phía bắc hoặc phía đông.

-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp có thể đặt ở phía nam hoặc phía tây bắc. Đối với nhà riêng khi huyền quan đặt ở phía đông hoặc phía bắc thì nhà bếp nên đặt ở phía tây bắc.



NHÀ HƯỚNG CANH

Huyền quan - cửa ra vào của "vượng khí ": Nhà hướng canh thì huyền quan nên mở phía đông nam. Song nếu là nhà riêng thì cũng có thể mở ở phía đông.

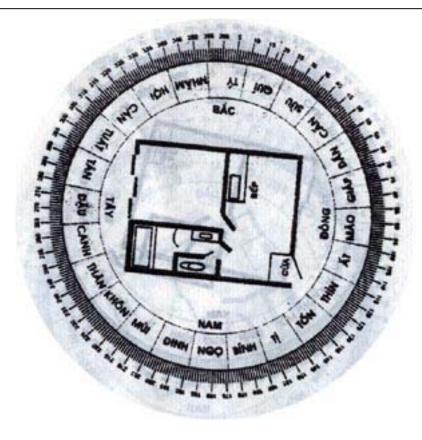
-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp nên ở phía đông bắc, cũng có thể phía tây bắc. Song nếu đặt ở phía tây bắc thì suy khí thoát chậm. Đối với nhà riêng, nhà bếp nên đặt ở phía đông nam hoặc phía nam.



<mark>NHÀ HƯỚNG DẬU</mark>

Huyền quan - cửa ra vào của ''vượng khí '': Nhà hướng dậu huyền quan nên mở ở phía đông nam. Đối với nhà riêng huyền quan cũng có thể mở ở phía đông.

-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": nhà bếp khác với huyền quan dù là nhà tập thể hay nhà riêng, nhà bếp đều nên đặt ở phía bắc hoặc phía nam.



<mark>NHÀ HƯỚNG TÂN</mark>

Huyền quan - cửa ra vào của ''vượng khí '': Nhà hướng tân, huyền quan nên mở ở phía đông nam. Song đối với nhà riêng, huyền quan cũng có thể mở ở phía đông bắc.

-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": đối với nhà tập thể, nhà bếp nên đặt ở phía tây bắc hoặc phía đông bắc là tốt. Đối với nhà riêng nhà bếp nếu đặt ở phía bắc hoặc phía nam thì có lợi cho việc bài xuất suy khí.



NHÀ HƯỚNG TUẤT

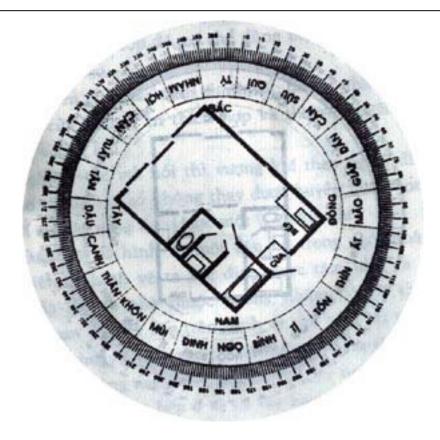
Huyền quan - cửa ra vào của "vượng khí ": nhà hướng tuất huyền quan nên mở ở phía đông nam hoặc phía đông. Ngoài ra nếu huyền quan đặt ở phía nam thì dù không được vượng khí nhưng cũng có thể nhận được luồng khí khá mạnh. Đối với nhà riêng nên mở ở phía đông nam. **-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí"** :nhà tập thể hoặc nhà riêng, nhà bếp đều nên đặt ở phía bắc.



<mark>NHÀ HƯỚNG CÀN</mark>

Huyền quan - cửa ra vào của "vượng khí ": nhà hướng càn dù nhà tập thể hay nhà riêng, huyền quan đều nên mở ở phía đông nam hoặc phía nam. Trong các sách phổ thông về phong thủy đều nói nhà hướng càn là nhà dễ giàu có, thực ra đây là một trong những hướng khó vận dụng nhất, cho nên cố gắng tìm chọn hướng khác thì tốt hơn.

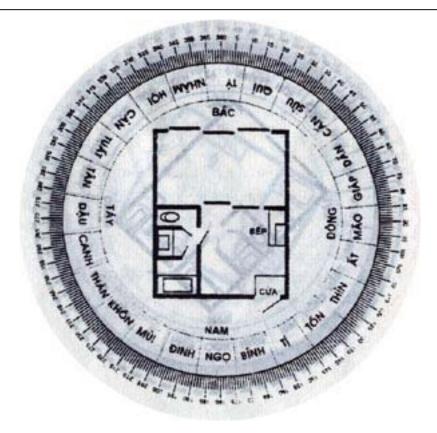
-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí" : cho dù nhà tập thể hay nhà riêng, nhà bếp đều nên đặt ở phía đông hoặc phía bắc.



<mark>NHÀ HƯỚNG HỢI</mark>

Huyền quan - cửa ra vào của "vượng khí ": Nhà hướng hợi dù nhà tập thể hay nhà riêng thì huyền quan đều nên mở ở phía đông nam. Huyền quan thì có thể mở ở phía nam, song cần phải chú ý nhiều về mặt sức khỏe. Nhà bếp nhấtđịnh phải đặt ở phía tốt nhất.

-Nhà bếp- cửa ra của "suy khí": dù nhà tập thể hay nhà riêng, nhà bếp đều nhất thiết phải chọn ở phía đông, hoặc phía bắc. Cả hai phía này đều có thể khiến cho khí trong nhà thông thương dễ dàng.



II. NHỮNG BIỆN PHÁP CẢI THIỆN KHÁC KHI HƯỚNG NHÀ KHÔNG TỐT

Sau khi đã có những hiểu biết trên, chắc nhiều người cảm thấy không vừa ý huyền quan và nhà bếp của nhà mình đang ở. Đặc biệt đối với những người mà sau khi ở ngôi nhà đó thường gặp những việc không hay hoặc vị trí huyền quan và nhà bếp của mình không phù hợp với quan điểm phong thủy. Song vì đó là nhà thuê không được phép sửa. Hoặc cho dù là nhà mình đi nữa thì việc sửa chữa cũng rất tốn kém. Do đó không sửa thì không yên tâm, nhưng muốn sửa cũng không sửa được. Gặp trường hợp đó, có thể dùng biện pháp sửa một cách ứng phó như sau.

Đầu tiên phải xác định chính xác hướng nhà.

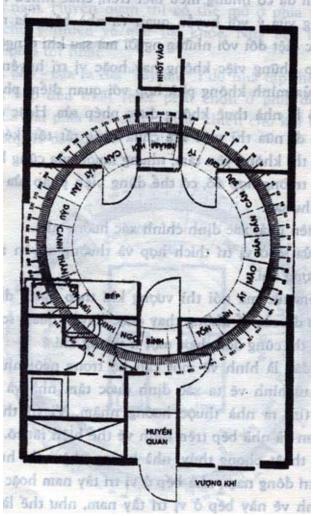
Đặt cửa sổ vở vi trí thích hợp và thường xuyên mở cửa sổ để đón vương khí.

Nghiêm túc mà nói thì vượng khí theo người đi vào nhà để vào, do đó cửa sổ không thay được huyền quan, song dù sao cửa sổ mở thì cũng đón được một ít vượng khí.

Dưới đây là hình vẽ một căn hộ trong ngôi nhà tập thể. Đầu tiên từ hình vẽ ta xác định được tâm nhà và qua bảng phân độ tìm ra nhà thuộc hướng nhâm. Vị trí thực tế của huyền quan và nhà bếp trên hình vẽ thể hiện rất rõ.

Theo thuật phong thủy, nhà hướng nhâm thì huyền quan nên ở vị trí đông nam, nhà bếp ở vi trí tây nam hoặc tây là tốt.

Trong hình vẽ này bếp ở vị trí tây nam, như thế là phù hợp. Song huyền quan lại ở phía nam, lệch một ít so với phía đông nam, nên vượng khí khó vào. Vì vậy ở phía đông nam nên mở cửa sổ để đón được một phần vượng khí.



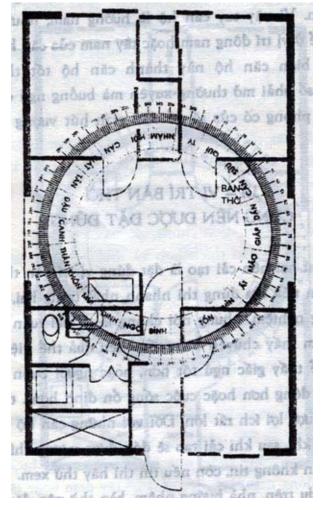
Ở đây cần chú ý cách lấy hướng. Trên hình vẽ ta thấy huyền quan và cửa sổ của căn hộ đều ở cùng một phía, tức dùng phương nam. Song theo bảng hai mươi bốn phương vị thì phải căn cứ tâm điểm của căn hộ để xác định hướng của vị trí huyền quan. Vì vậy tuy căn hộ là hướng nam, nhưng huyền quan có thể ở vi trí đông nam hoặc tây nam của căn hô.

Muốn biến căn hộ này thành căn hộ tốt thì không những cửa sổ phải mở thường xuyên mà buồng ngủ cũng nên ở phía căn phòng có cửa sổ để thời gian hút vượng khí được nhiều.

III. VỊ TRÍ BÀN THỜ CŨNG NÊN ĐƯỢC ĐẶT ĐÚNG

Điều thứ hai nên cải tạo là đặt đúng vị trí bàn thờ. Theo kinh nghiệm nếu sửa đúng thì nhanh nhất trong hai, ba ngày đã thấy ứng nghiệm, nhưng nói chung là từ hai tuần đến hai tháng sẽ cảm thấy chuyển biến tốt. Hiệu quả thể hiện rất đa dạng, có thể thấy giấc ngủ tốt hơn, hoặc người buôn bán thì khách hàng đông hơn hoặc cuộc sống ổn định hơn..... thậm chí có lúc thu được lợi ích rất lớn. Đối với những căn hộ ban đầu thiếu vượng khí, sau khi cải tạo sẽ đón được vượng khí. Vì vậy trừ khi là bạn không tin, còn nếu tin thì hãy thử xem.

Như ví dụ trên, nhà hướng nhâm, bàn thờ nên đặt ở vị trí đông bắc hoặc đông nam là tốt. Song nên đặt ở gian nào người hay tập trung là tốt nhất, vì vậy không nên đặt trong phòng ngủ.



Phương đông bắc gồm ba hướng: sửu, cấn, dần. Trong đó hai hướng dần và cấn không nên dùng vì như trên đã nói, hướng dần rất khó sử dụng, còn hướng cấn là "quỷ môn". Tuy hướng quỷ môn trong địa lý phong thủy không kiếng kỵ lắm nhưng dù sao cũng không dại gì mà chuốc vào. Do đó vị trí bàn thờ tốt nhất tránh xa hai hướng này mà chỉ nên dùng hướng sửu.

Nếu phòng đông nam không phải là phòng ngủ thì bàn thờ nên đặt ở phòng này . Khi đó đặt bàn thờ ở một trong ba vị trí theo hướng : thìn, tốn, tị đều được.

Ngoài ra cũng có những hướng nhà mà vị trí đặt bàn thờ có khi trùng với vị trí của nhà bếp, điều đó làm ta thấy không thỏa đáng. Song cũngkhông nên quá lo lắng về điều này, vì không phải bao giờ cũng trùng hoàn tòan mà là luôn có những hướng không trùng.

IV. PHƯƠNG PHÁP CHỌN VỊ TRÍ ĐẶT BỒN NƯỚC

Nghiên cứu hướng chảy của "phong" và "thủy", do đó mới có tên gọi "phong thủy". Nghiên cứu "phong" là nghiên cứu "gò, lùm, cồn, cát", còn nghiên cứu "thủy" là nghiên cứu gì?

Nghiên cứu thủy là nghiên cứu "long". Phương pháp nghiên cứu thủy khó hơn và có thể nói là tinh hoa của phong thủy.

Tuy rất khó lý giải, nhưng lại có thể lợi dụng nó một cách rất dễ dàng để cải thiện phong thủy của nhà ở. Ở đây chúng tôi chỉ giới thiệu biện pháp đơn giản và thực dụng nhất. Đó là biện pháp nhờ đặt những bồn nước để " dẫn long đến ". Tuy biện pháp giản đơn nhưng hiệu quả khá rõ.

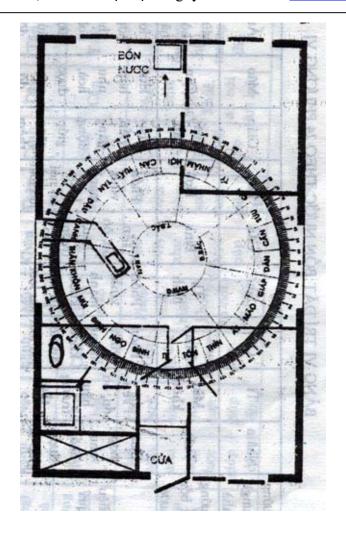
Xin xem bảng dưới đây:

- -Hàng thứ hai của bảng chỉ rõ phương vị thích hợp để đặt bồn nước. Chỉ cần đứng ở tâm nhà, nhìn thấy phía trên của vị trí đặt bồn nước là được.
- -Hàng thứ ba của bảng chỉ rõ hiệu quả. Ở những cột ghi (không cần) có nghĩa là nhà hướng đó thì phong thủy không có vấn đề gì.

Cách đặt bồn nước như thế nào ? Bồn nước ở đây không phải là giếng hay bể nước to. Thông thường bồn nước chỉ là thùng nước bình thường, hay chậu nước, đừng đầy nước sạch. Trong bồn có thể nuôi cá vàng hoặc núi non bộ, hoặc chỉ có nước không. Nếu trồng hoa hay cây trong đó thì hơi nước khó thoát lên nên không tốt. Nếu ngôi nhà lớn thì có thể đặt hai thùng nước (hoặc bể nước) to như nhau.

Kinh nghiệm cho thấy phương pháp này tuy đơn giản nhưng nâng cao vận khí nên rất nhiều, tất nhiên không phải khi nào cũng đạt được hiệu quả 100% như trong bảng. Ví dụ như mục "yên ổn, ổn hậu, được giúp đỡ ", sau khi đặt bồn nước có thể thấy ngủ ngon hơn, người thoải mái linh lợi hơn, khỏe hơn v.v.......

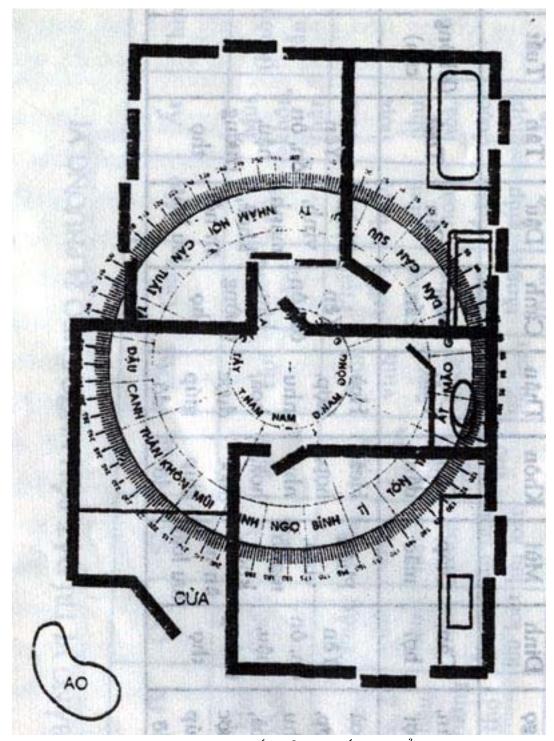
Khi cảm thấy hoàn toàn không đem lại hiệu quả gì thì cần phải kiểm tra hướng nhà xác định đã đúng chưa? Phương vị đặt bồn nước đúng chưa?



BẢNG VỊ TRÍ ĐẶT BỒN NƯỚC THEO 24 PHƯƠNG VỊ

Hướng (lưng) Nhà	Nhâm	Tí	Quý	Sửu	Cấn	Dần	Giáp	Mão	K t	Thìn	Tốn
Hướng đặt bồn nước	Tuất	Mùi, khôn	Thân	Tị, bính	Bính	Hợi	Tuất, càn	Càn	Mùi, khôn thân	(Không cần)	Tốn
	Но̀а		Phồn	Phồn		Phồn	Phát	Hòa	Hòa		Hòa
Hiệu quả	hợp,	Yên	vinh,	vinh,	Yên	vinh,	triển,	hợp,	hợp,		hợp,
	nhu	ổn, ôn	mạnh	mạnh	ổn, ôn	mạnh	năng	nhu	nhu		nhu
	hòa,	hậu,	khỏe,	khỏe,	hậu,	khỏe,	động,	hòa,	hòa,		hòa,
	được	trường	ăn nói	ăn	trường	ăn	giúp	được	được		được
	giúp	thọ	lưu	nói	thọ	nói	tăng	giúp	giúp		giúp
	đỡ		loát	lưu		lưu	thêm	đỡ	đỡ		đỡ

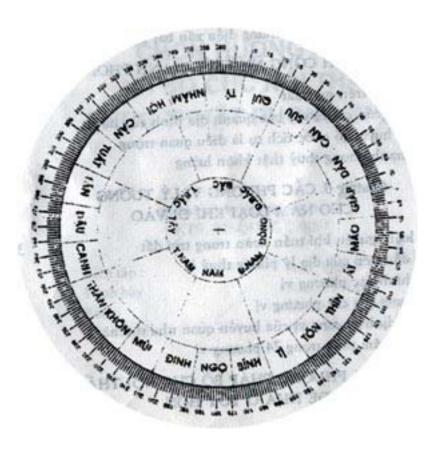
				loát		loát					
Hướng (lưng nhà)	Bính	Ngọ	Đinh	Mùi	Khôn	Thân	Canh	Dậu	Tân	Tuất	Càn
Hướng đặt bồn nước	Nhâm tí,	Càn, Hợi	Càn, Hợi	Giáp, mão	Cấn, dần	Tuất	Sửu, cấn	Cấn	Tuất	(Không cần)	Tuất, Càn
Hiệu quả	Hòa hợp, nhu hòa, được giúp đỡ	Hòa hợp, nhu hòa, được giúp đỡ	Yên ổn, ôn hậu, trường thọ	Phồn vinh, mạnh khỏe, ăn nói lưu loát	Hòa hợp, nhu hòa, được giúp đỡ	Hòa hợp, nhu hòa, được giúp đỡ	Yên ổn, ôn hậu, trường thọ	Phồn vinh, mạnh khỏe, ăn nói lưu loát	Yên ổn, ôn hậu, trường thọ		Phát triển, năng động, giúp tăng thêm



Song cũng không nên chờ đợi một kết quả thật bất ngờ, nổi bật. Mà thông thường qua một sự kiện nào đó, sau bình tĩnh nghĩ lại mới thấy được nhờ biện pháp này mà đạt được ở mức độ nào. Tóm lại là chắc chắn sẽ có hiệu quả tuy có thể là ít, không rõ lắm.

Phương pháp "lấy nước gọi rồng "này hiệu quả không phải kéo dài mãi, vì vậy khoảng sau nửa năm lại nên thay bồn nước khác hoặc xê dịch vị trí đi chút ít. Qua đó đủ rõ điều chỉnh vị trí huyền quan và nhà bếp là quan trọng nhất.

Hình chia độ của 24 phương vị



HÉT